



*Bản Tin*

# ULTREYA

**Tháng 11 Năm 2008**



---

**PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM**  
GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

---

**VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH**

Địa chỉ liên lạc:  
**2586 Greenrock Road**  
**Milpitas, CA 95035**

**LINH HƯỚNG**

LM. Paul Phan quang Cường  
 408-362-9958

**CHỦ TỊCH**

Joseph Huỳnh quốc Thu  
 408-946-1910

**PHÓ CHỦ TỊCH**

Gioan Lê Phạm Hùng  
 510-668-7720

**THƯ KÝ**

Maria Goretti Nguyễn Thùy Anh  
 408-209-5508

**THỦ QUÝ**

Maria Nguyễn Kim Dung  
 510-791-1309

**KHỐI TIỀN**

Micae Nguyễn hữu Quang  
 408-226-5191

**KHỐI BA NGÀY**

Giuse Nguyễn văn Kính  
 408-926-6975

**KHỐI HẬU**

Giuse Nguyễn văn Thắm  
 408-269-7178

**KHỐI TRUYỀN THÔNG**

Joseph Đào Tiến  
 408-386-5696

**TRANG NHÀ**

[http://www.viet-cursillo.com/  
index.htm](http://www.viet-cursillo.com/index.htm)

Dom. Savio Nguyễn Trần Duy  
 408-223-9373

**TRƯỜNG HUẤN LUYỆN****TRƯỞNG TRƯỜNG HUẤN LUYỆN**

Gertrude Nguyễn Hồng Tú  
 408-267-3628

**PHỤ TÁ HUẤN LUYỆN**

Gioan B. Nguyễn văn Kết  
 408-934-1086

**PHỤ TÁ KẾ HOẠCH**

Giuse Vũ văn Hợi  
 408-600-8771

**Chúa Nhật XXIII Thường Niên**

NĂM A

November 16, 2008

**LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT-NAM****I. TIN MỪNG : (Lc 9, 23-26)**

Rồi Đức Giê-su nói với mọi người : "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất ; còn ai liều mất mạng sống mình vì tôi, thì sẽ cứu được mạng sống ấy. Vì người nào được cả thế giới mà phải đánh mất chính mình hay là thiệt thân, thì nào có lợi gì ? Ai xấu hổ vì tôi và những lời của tôi, thì Con Người cũng sẽ xấu hổ vì kẻ ấy, khi Người ngự đến trong vinh quang của mình, của Chúa Cha và các thánh thiên thần.

**II. SUY NIỆM**

Chúng ta đang sống trong một xã hội văn minh vật chất. Khuynh hướng tìm chiêm hữu, hưởng thụ, an nhàn là rất mạnh. Thế mà Lời Chúa hôm nay kêu gọi ta phải từ bỏ mình, phải vác thập giá, phải hi sinh mạng sống. Phải chăng Chúa muốn ta tàn lụi đi ? Hay Chúa muốn ta trở nên đại dột ? Thừa không phải như thế. Chúa khuyên bảo ta hãy biết từ bỏ mình vì lợi ích của ta.

Chúa chỉ đường cho ta đến những *giá trị cao quý hơn*. Trong đời sống, cơm áo gạo tiền là cần là quý. Nhưng còn những thứ cao quý

**MỤC LỤC**

<b>Sống lời Chúa</b>	<b>2</b>	<b>Lòng Mẹ</b>	<b>19</b>
<b>Năm Thánh Phaolô . . .</b>	<b>4</b>	<b>Danh Sách Đón Niên Liễm</b>	<b>21</b>
<b>Anh có thấy Đức Mẹ không?</b>	<b>7</b>	<b>Ngày Truyền Thống 2009</b>	<b>22</b>
<b>Cập nhật về Đức Mẹ Naju</b>	<b>9</b>	<b>Tin Tức Giáo Hội trong tháng</b>	<b>23</b>
<b>Thầy ơi!</b>		<b>Sách và Tài Liệu cần bản</b>	
<b>Làm sao bình thiên hạ?</b>	<b>11</b>	<b>Cửa Phong Trào Cursillo</b>	<b>29</b>
<b>Ba Vị Ẩn Tu</b>	<b>14</b>	<b>Thông báo và Ghi Danh Tỉnh Tâm</b>	<b>30</b>

hơn. Ví dụ như danh dự, tình yêu, lòng chung thủy. Mạng sống là quý. Nhưng có những giá trị còn cao quý hơn. Ví dụ như đức tin, tổ quốc. Thân xác là quý. Nhưng linh hồn còn cao quý hơn. Vì thế, khi không thể chọn cả hai, ta phải biết chọn những giá trị cao quý hơn.

Chúa chỉ đường cho ta đến những **giá trị bền vững hơn**. Vật chất là quý. Nhưng giá trị của nó không lâu bền. Chết rồi ta chẳng mang theo được vật chất theo mình. Những giá trị tinh thần bền vững hơn. Dù chết rồi vẫn còn tồn tại. Tục ngữ có câu : *“Cọc chết để da, người ta chết để tiếng”*. Cuộc sống đời này là quý. Nhưng cuộc sống đời này không kéo dài lâu. Cuộc sống đời sau mới trường tồn vĩnh cửu. Khi không thể chọn lựa mọi giá trị, ta phải biết lựa chọn những giá trị có tính cách vĩnh cửu.

Chúa chỉ cho ta đường **đến với Thiên Chúa**. Thiên Chúa là nguồn mạch mọi sự thiện hảo. Chọn Chúa là chọn những gì tốt đẹp nhất. Chúa là giá trị cao quý nhất. Chúa là giá trị vĩnh cửu nhất. Chúa là hạnh phúc hoàn hảo nhất. Hạnh phúc ở nơi Chúa làm ta no thỏa. Hạnh phúc ở nơi Chúa không bao giờ tàn lụi. Hạnh phúc ở nơi Chúa cho ta đạt được mọi ước mơ của con người.

Chúa chỉ cho ta con đường **đi theo Chúa**. Khi dậy dỗ ta, Chúa Giêsu không nói suông. Chính Người đã thực hành. Người đã từ bỏ mình, vác thánh giá. Người đã liều mạng sống, chịu chết vì chúng ta. Người đã từ bỏ tất cả những giá trị trần gian để vâng theo thánh ý Đức Chúa Cha. Cuối cùng Người lại được tất cả. Chết rồi được phục sinh. Tự hủy mình ra không lại được trở thành Vua



vũ trụ. Người đã từ bỏ tất cả, nay Đức Chúa Cha lại ban cho Người tất cả, khi đặt mọi sự dưới chân Người.

Yêu mến Chúa và vâng theo Lời Chúa, các thánh Tử đạo Việt nam đã đi theo con đường của Chúa. Để bảo vệ đức tin, các ngài đã chịu mất tất cả cuộc sống an vui, mất danh vọng chức quyền, mất nhà cửa của cải. Vì hiểu rằng rằng đức tin là gia tài cao quý nhất. Hướng về sự sống đời sau, các ngài đã sẵn sàng chịu giam cầm, chịu nhục nhã, chịu hành hạ đau đớn. Vì biết rằng những đau khổ đời này rồi sẽ qua đi, hạnh phúc đời sau mới vĩnh cửu. Để trung thành với

Chúa, các ngài sẵn sàng chịu mất mạng sống. Vì biết rằng Chúa sẽ ban lại sự sống mới, sự sống vĩnh cửu cho các ngài. Các ngài thật can đảm. Vì khi chọn lựa và từ bỏ như thế, phải chịu nhiều đau đớn, khổ nhục. Đó là chọn lựa tuyệt đối quyết liệt, dám liều mất cả mạng sống cho sự lựa chọn của mình. Các ngài thật khôn ngoan. Đã biết từ bỏ cái tầm thường để lựa chọn điều cao quý. Đã biết từ bỏ cái tạm bợ để lựa chọn điều vĩnh cửu. Đã biết từ bỏ những giá trị tương đối để lựa chọn Chúa là giá trị tuyệt đối.

Cuộc sống hôm nay cũng đặt chúng ta trước nhiều lựa chọn. Để sống đúng lương tâm công giáo,

ta phải chối từ những môi lợi bất chính. Để chu toàn luật Chúa, ta phải từ chối những hưởng thụ ngọt ngào. Để thực hành luật yêu thương tha thứ, ta phải cắn răng chịu nhịn nhục. Để chọn Chúa, ta phải mất chức tước danh vọng. Để đi theo Chúa, ta phải vác thánh giá. Những lựa chọn đó nhiều khi khiến lòng ta đau đớn như bị vết thương. Vết thương rỉ máu âm ỉ suốt cuộc đời. Những lựa chọn đó nhiều khi khiến ta rơi lệ. Những dòng lệ đau đớn xót xa. Đó thực là những cuộc tử đạo. Cuộc tử đạo không thấy máu. Vì máu chỉ rỉ rỉ trong tâm hồn. Cuộc tử đạo không thấy lệ. Vì lệ đã nuốt ngược vào trong. Máu rỉ rỉ đau đớn như nhồi lăm. Lệ nuốt vào cay đắng lăm. Để lựa chọn như thế phải có ơn khôn ngoan của Chúa. Để lựa chọn như thế cần có ơn sức mạnh của Chúa. Nhưng có lựa chọn như thế ta mới xứng đáng là môn đệ Chúa và xứng đáng là con cháu các thánh anh hùng tử đạo. Chính những lựa chọn đó đem lại cho ta sự sống đích thực. Chính những lựa chọn đó đưa ta đến hạnh phúc vĩnh cửu.



### III. TÂM BÁNH HÓA NHIỀU



1- Tại sao Chúa bảo ta phải từ bỏ mình? Chúa muốn ta tàn lụi hay phát triển?

2- Các thánh tử đạo đã theo Chúa cho đến cùng. Ta có thực sự theo Chúa Giêsu, Đấng chịu khổ hình, vác thánh giá và chịu chết không?

3- Thời nay không còn cấm đạo, không còn giết người có đạo, bạn nghĩ rằng thời nay sống đạo dễ hơn xưa không?

**TGM. GIUSE NGÔ QUANG KIỆT**

## **NĂM THÁNH PHAOLÔ TÔNG ĐỒ 2008-2009**

### **ĐGH. BIỂN ĐỨC XVI SUY NIỆM về THÁNH PHAOLÔ, “TÔNG ĐỒ của CHÚA CỨU THẾ”**

Theo hăng Thông Tấn (ZENIT.org), ngày Sept/10/2008, ĐGH Biển Đức XVI đã giảng thuyết tại Đại Thánh đường Paul VI, cho các khách hành hương, về đề tài: Thánh Phaolô là “Tông Đồ của Chúa Cứu Thế”. Dầu chịu mọi gian truân thử thách trong cuộc đời, nhưng không một chướng ngại nào có thể ngăn cản, hay chia cách người Tông đồ khỏi TÌNH YÊU MẾN Chúa, vì đó là “nguồn phong phú, sung mãn của cuộc sống”(the true wealth of human life)

Sau đây, xin tóm lược những suy luận, cảm tưởng sâu sắc của Vị Giáo Chủ về ý nghĩa từ ngữ ”TÔNG ĐỒ” là gì? Và những đặc tính căn bản nào làm nên căn tính của vị Tông Đồ? Qua những phân tích, diễn giảng của ĐGH, dùng làm tiêu chuẩn, giúp chúng ta lượng định những đức tính cần thiết của những ai muốn dẫn thân phụng sự Hội Thánh và phục vụ các Cộng Đoàn Dân Chúa, trong tinh hình khẩn trương tại Quê Nhà.

#### **I.-BA ĐẶC TÍNH CỦA NGƯỜI TÔNG ĐỒ.**

Vị Tông Đồ là ai? Trước hết, Thánh Phaolô phân biệt trường hợp của riêng Ngài, khác biệt với “Nhóm Mười Hai” đã theo Chúa Cứu Thế trước.(coi:Gal.1:17). Nhưng Thánh Nhân đã nhận định một cách xác đáng: Ngài cũng là Vị Tông Đồ, vì vào thời Hội Thánh sơ khai, không ai bôn ba ngược xuôi đi Truyền Giáo, trên đất dưới bể, hơn Ngài.

Thánh Phaolô nhìn nhận một cách khiêm tốn, mình là :” người môn đệ, hạng chót”(”the least of the apostles), vì đã bách hại Hội Thánh Chúa, nhưng Ân Huệ của Chúa đã khiến tôi được như ngày nay, vì Ân Huệ của Chúa đã có hiệu lực nơi tôi; thực ra, tôi đã lao nhọc vất vả Truyền Giáo hơn mọi người, không phải chính tôi, nhưng Ân Sủng của Chúa giúp tôi(1Cor, 15:9-10)

ĐGH Biển Đức XVI đã nêu lên ba yếu tố quan trọng tiềm tàng trong quan niệm về người Tông Đồ, theo quan niệm của Thánh Phaolô Tông đồ, như sau:

**-Đặc Tính thứ Nhất:** Theo Thánh Nhân, một vị được gọi là Tông Đồ của Chúa Cứu Thế, là đã “*xem thấy Chúa*”(1 Cor, 9:1) , đã gặp Chúa, và sau này được **Án Huệ Chúa CHỌN**, để loan báo **TIN MỪNG** một cách phấn khởi cho Dân Ngoại. Do đó, chính Chúa làm thành Ôn Gọi Tông Đồ, không phải do tính toán, dự đoán của người phạm trần.. **Chính Chúa làm ra Tông Đồ, chứ không phải con người tạo ra.** Bởi vậy, vị Tông Đồ thực thụ, luôn phải qui hướng về Chúa, vì như Thánh Nhân viết “*Ngài được Chúa kêu gọi làm Tông Đồ*”(Rom, 1:1; Gal, 1:1)



**-Đặc Tính Thứ Hai:** Vị Tông Đồ được **Chúa sai đi.** ( *nguyên tự hilạp* “*apostolos*” nghĩa là “*sai đi*”), tức là vị sứ giả mang theo một **sứ điệp**, một mệnh lệnh. Do đó, Thánh Nhân coi mình là “*Tông Đồ của Chúa Giêsu Kitô*”(1.Cor,1:1; 2 Cor,1:1), Ngài là đại diện của Chúa, là “*nô bộc của Chúa Giêsu Kitô*”( Rom,1:1). Bởi vậy, Vị Tông Đồ lãnh Sứ Mệnh của Chúa ban cho, để thi hành nhiệm vụ nhân Danh Chúa, **tuyệt đối phải đặt Chúa trên hết mọi tư lợi cá nhân.**

**-Đặc Tính Thứ Ba:** “*Loan Báo Tin Mừng.*”, nghĩa là xây dựng Hội Thánh, và các Giáo Đoàn. Danh hiệu “**Tông Đồ**” không phải là một “*chức tước*”, hữu danh vô thực, nhưng đòi buộc người Tông Đồ phải dấn thân hoàn toàn cho Sứ Mệnh, phải như “*đồng hóa Phúc Âm với người rao giảng Phúc Âm, cả Hai cùng nhằm một cứu cánh*”

## VỊ TÔNG ĐỒ CẢN VÁC THẬP GIÁ THEO CHÚA KITÔ.

-Ngoài Ba Đặc Tính kể trên, ĐGH Biển Đức XVI cũng đề cập đến những KHÓ KHĂN trong khi thi hành Sứ Mệnh của người Tông Đồ: Đó là **bị CHỐNG ĐỐI, bị TỪ CHỐI.**

ĐGH Biển Đức XVI, đã giải thích như sau:

Thánh Nhân đã minh nhiên sự thật này: *rao truyền Thập Giá Chúa Kitô*: đó là một “**chướng**

**ngại vật**”( *a stumbling block, Hi Lạp là skandalon, scandal*). Người Hi Lạp muốn thấy những Phép lạ, chúng tỏ quyền năng phi thường của Thiên Chúa; do đó họ coi Thập Giá’ là chuyện “**điên dại**”( *foolishness, Hilạp là morian, Anh ngữ: moron, moronic*). Họ thích nghe những triết thuyết làm thỏa mãn trí óc suy luận. Bởi vậy, Thập Giá của Chúa Giêsu Kitô, đối với họ, không có ý nghĩa gì. Nhưng đối với Thánh Phao Lô Tông Đồ, Thập Giá Chúa Kitô là **Trung Tâm của đời sống người Kitô-hữu.** Đây là dấu chỉ nghịch thường (paradoxical sign), chỉ sự **chiến thắng trên thất bại, yếu nhược trở nên hùng mạnh.** Chính Chúa Giêsu chịu đóng đinh trên Thánh Giá là Sức Mạnh Thật và là Sự Khôn Ngoan Thật.

ĐGH Biển Đức XVI cũng khuyến nhủ chúng ta noi gương Thánh Nhân “**phải KIÊN NHẪN** luôn trong mọi nỗi gian nan, và phải vượt qua” những dự kiến tầm thường của thế tục, luôn tâm niệm đến **TÌNH THƯƠNG** của Chúa Kitô và của Thiên Chúa. Nhớ lời Thánh Nhân nhắn nhủ chúng ta:

“*Không có sự gì có thể phân cách con người chúng ta khỏi TÌNH THƯƠNG của Chúa. Đây chính là*” *kho tàng phong phú của đời sống nhân loại*”.

Thánh Phao Lô Tông Đồ đã hiến dâng đời sống mình cho **TIN MỪNG, 24/24.** Và Thánh Nhân đã thực hiện cách *Trung tín và Hoan Lạc.*

## II-CÔNG CUỘC TRUYỀN BÁ PHÚC ÂM, ĐẦY SÓNG GIÓ HIỆN NAY TẠI QUÊ HƯƠNG VIỆT NAM.

Qua bài giảng thuyết của ĐGH Biển Đức XVI ở trên, nếu đối chiếu với tình hình Hội Thánh Công Giáo Việt Nam hiện nay, chúng ta nhận thấy việc rao giảng TIN MỪNG của Chúa Giêsu Kitô, những hoạt động Truyền Giáo của Hội Thánh, còn gặp khó khăn, đối kháng, từ chối, chướng ngại, cản trở, gặp nhiều lần hơn Hội Thánh thời sơ khai.

1/ Ngày nay, dân nước Việt sống dưới một chế độ vô thần, vật chất, luân thường đạo lý cổ truyền bị đảo lộn, **mất ý thức để phân biệt điều Thiện, điều Ác**, nạn tham nhũng, gian tham hoành hành, bất công xã hội đầy tràn, độc tài về chính trị, về kinh tế, về giáo dục, về pháp luật, về truyền thông báo chí, xuất bản. *Người dân không có Tự Do, Nhân Quyền, Nhân Phẩm.* Đặc biệt trong phạm vi Tôn Giáo, chính quyền xâm nhập, can thiệp trực tiếp vào việc thi tuyển và chấp nhận các “tông đồ tương lai”, theo *tiêu chuẩn của Thuyết Mácxit, đã bị các Đức Giáo Hoàng kết án, ra vạ tuyệt thông*, thì làm sao các vị đó còn giữ được tự do thực sự, theo lương tâm, để nghe theo **“Tiếng Chúa Gọi”**? *HĐGM Việt Nam, các Ban Hành Giáo cấp Giáo Phận, Giáo Xứ, có được Tự Do, để thực thi Giáo Huấn về Học Thuyết Xã Hội, về Giáo Lý như Hội Thánh dạy, không?*

Bởi vậy, muốn làm **“Tông đồ của Chúa Giêsu Kitô”**, các giáo sĩ, tu sĩ hay giáo dân, cần phải được Ân Huệ dồi dào của Chúa ban, để hiểu được sứ mệnh đặc sủng của mình, *chỉ hoàn toàn do Tình Yêu Thương vô hạn Chúa ban cho*, chứ không phải là do chế độ vô thần ưu đãi, hay vì quyền lợi, danh giá cho gia đình, cho bản thân. Người Tông Đồ phải cam kết hoàn toàn sống cho Tin Mừng, **đồng hóa mình với Tin Mừng**, trong mọi hoàn cảnh éo le, đe dọa, cạm bẫy, luôn bị kiểm soát, dưới áp lực nặng nề của công an. Đó là những thử thách cam go, cần tinh thức và sự nâng đỡ tinh thần, vật chất của toàn thể Cộng đoàn Dân Chúa, trong Nước và trên toàn Thế giới..

2/ Ngoài ra, nếu các vị Tông Đồ, Giáo sĩ, Tu sĩ hay Giáo dân, và Hội Thánh Công Giáo Việt Nam, không sống đúng đòi hỏi của **Sứ Mệnh Rao giảng TIN MỪNG**, đặc biệt đứng về phía những người nghèo, bị bóc lột, cô thân cô thế, dân oan khiếu kiện, mất nhà mất ruộng, bị bán làm nô lệ tình dục, bị phá thai..., để **đồng loạt lên tiếng tố cáo các TỘI ÁC**, thì làm sao có thể tự xưng là những **“Tông Đồ của Chúa Kitô”** được?

Mặt khác, vì tình **BÁC ÁI vô cùng tận của Chúa Giêsu Kitô**, làm Lễ Hy Sinh, trên Thánh Giá, để cứu chuộc nhân loại, nên người Tông Đồ cũng phải hiến thân hoàn toàn để phục vụ, giúp đỡ, bệnh vực những người bị oan ức, bóc lột, bất luận thuộc Cộng Đoàn hay thuộc các giáo phái, các đoàn thể nào, nhưng cùng chung một lý tưởng tranh đấu cho **Tự Do Tôn Giáo, Nhân Quyền, Nhân Phẩm**,

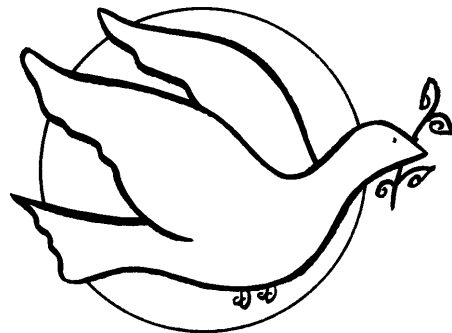
### **Dân Chủ của toàn Dân Việt Nam.**

Tuy tỉ lệ người Công Giáo Việt Nam sánh với toàn dân chỉ là thiểu số; nhưng ngày nay, **trên bình diện quốc tế, ảnh hưởng về luân lý, công bằng xã hội của Hội Thánh Công Giáo** rất hùng mạnh, được các quốc gia khâm phục, ngưỡng vọng, như các cuộc Thăm viếng Mục Vụ của các Vị Giáo Chủ đã chứng tỏ.

**Riêng Hội Thánh Công Giáo Việt Nam**, nếu muốn theo Ôn Gọi làm Tông đồ của Chúa Giêsu Kitô, thì các Giáo sĩ, Tu Sĩ, Giáo dân, cần phải thực hiện TÌNH THƯƠNG của Chúa, một cách hăng say, phấn khởi, đối với mọi khía cạnh trong đời sống của Cộng Đồng Dân tộc: chia sẻ cơm áo, giúp đỡ khi yếu đau bệnh hoạn, nâng đỡ khi bị oan ức. tích cực tham gia vào đời sống, sinh hoạt văn hóa, giáo dục, chính trị, kinh tế, pháp luật chống lại các bất công xã hội. Bởi vì, có thực sự thi hành ĐỨC BÁC ÁI đối với toàn dân, không phân biệt tôn giáo, giai cấp, thì mới được mọi người đồng hương kính nể, trọng vọng. Có tích cực thân thiện, giúp đỡ các người đồng hương, nhất là khi hoạn nạn, thì đến khi mình gặp khó khăn, mới được toàn dân ủng hộ. Trái lại, nếu sống ích kỉ, chỉ bo bo, khép kín, bảo vệ lấy đoàn thể riêng của mình, thì khi gặp hoạn nạn, chẳng được nhiều người ủng hộ.

**Để tạm kết**, như ĐGH Biển Đức XVI đã nhắn nhủ: người Tông đồ: **cần NHẪN NHỤC, vác Thánh Giá theo Chúa cho đến cùng**, không vì khó khăn, thử thách, đe dọa, mà bỏ cuộc, hay nản lòng, vì **KHÔNG GÌ CÓ THỂ TÁCH BIỆT CHÚNG TA RA KHỎI TÌNH YÊU CHÚA GIÊSU, và TÌNH YÊU ẤY CHÍNH LÀ NGUỒN SỰ SỐNG MÃN, HẠNH PHÚC CHÂN THẬT. ....**

**L.M. CAO PHƯƠNG KỶ**



# ANH CÓ THẤY ĐỨC MẸ KHÔNG ?

Anh có thấy Đức Mẹ không ? Đây là câu hỏi mà những người quen biết thường đặt ra với những khách hành hương về từ Medjugorje ( Mễ Du ) trong đó có tôi.

Với tôi, câu trả lời có thể là có cũng đúng; và không thấy Đức Mẹ cũng không sai

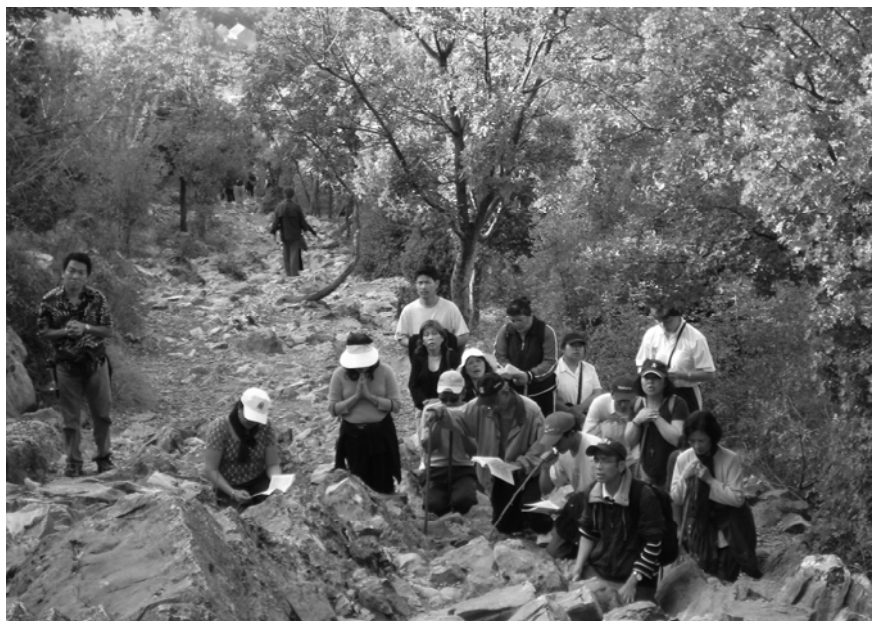
Tôi đã không được thấy Đức Mẹ tỏ tường. Có thể do tôi không xứng đáng vì tôi có quá nhiều tội lỗi; có thể đức tin của tôi quá yếu nên Đức Mẹ đã không thể thực hiện một phép lạ nơi tôi như khi xưa Chúa Giêsu đã không làm một phép lạ nào ở Nazarét vì dân chúng ở đây thiếu niềm tin nơi Chúa...

Nhưng tôi đã thấy Đức Mẹ hiện diện qua anh chị em trong nhóm hành hương này. Tôi đã xin với Mẹ “ Nếu Mẹ thấy con không xứng đáng để được thấy Mẹ xin Mẹ cho anh chị em con được thấy để làm nhân chứng cho Mẹ và củng cố đức tin cho con” và Mẹ đã nhận lời cho một số anh chị em trong nhóm được thấy Mẹ (*Xin xem những bài mà những anh chị em này đã kể trong [www.Memaria.org](http://www.Memaria.org) những ngày từ 11 tháng 10 cho tới nay.*)

Tôi đã cảm thấy Mẹ hiện diện qua người anh em tôi là ông Paul Đoàn .Trước ngày khởi hành một tuần ,toàn thể thành viên trong nhóm (40 người) nhận được tin ông Paul Đoàn đã được khẩn cấp đưa vào bệnh viện và được giải phẫu ngay lập tức vì ông bị ngộ độc do một lá phổi đã bị



*Đồi Đức Mẹ*



*Đoàn hành hương trên đường lên Đồi Đức Mẹ*



*Tượng đài Đức Mẹ Mễ Du tại công trường nhà thờ St. Giacôbê*

lũng và teo lại không còn hoạt động. Ông xin mọi người cầu nguyện cho ông để ông có thể được bình phục xuất viện kịp ngày cùng nhóm lên đường đi Mễ Du; cả nhóm đã sốt sắng cầu nguyện cho ông. Mẹ đã nhận lời và cho ông được lành bệnh một cách lạ thường, Lá phổi bị lũng đã trở lại hoạt động bình thường chỉ sau hai ngày điều trị. Các bác sỹ điều trị cho ông đã phải công nhận đây là một phép lạ. Vị Linh Mục đã xúc dầu cho ông và giúp ông dọn mình để sẵn sàng nếu Chúa gọi về; cũng công nhận sự lành bệnh của ông Đoàn quả là một phép lạ. Ông đã được về nhà trước ngày khởi hành 3 ngày để sửa soạn hành trang. Trong ba ngày này Ông đã dọn dẹp nhà cửa, cắt cỏ như một người khỏe mạnh (như chưa hề phải khẩn cấp đưa vào bệnh viện vài ngày trước đó). Ông đã cùng chúng tôi tới Mễ Du để tạ ơn Mẹ và ông đã cùng chúng tôi leo núi Thánh giá, leo đồi Đức Mẹ như một người bình thường (phải nói là ông khỏe mạnh và nhanh nhẹn hơn một người bình thường mới đúng) ngay cả những cuộc leo núi vào lúc 2 giờ sáng tối tăm và rất lạnh ông cũng tham dự. Tới ngày về ông vẫn hoàn toàn khỏe mạnh. (đây là lần thứ 2 ông Paul Đoàn tới Mễ Du. Được biết ông đã được ơn hoán cải và trở thành tông đồ của Mẹ sau chuyến hành hương thứ nhất vào năm 2006. Hiện nay ông đã được 72 tuổi).

Tôi đã thấy Mẹ hiện diện qua mùi thơm của hoa hồng.

Sau bữa cơm chiều ( thường khoảng 7 giờ hoặc 7giờ 30)giờ tự do sinh hoạt; chúng tôi thường chia ra những nhóm nhỏ (từ 3 tới 6 người). Nhóm thì lên đồi Mẹ đã hiện ra; nhóm thì leo núi thánh giá; nhóm thì ra nhà thờ thánh Giacôbê cùng nhau lần chuỗi mân côi.

*(xem tiếp trang 13)*



# CẬP NHẬT VỀ ĐỨC MẸ NAJU ngày 22-8-2008



TGM André Chang-Mu Choi của Tổng Giáo Phận Kwangju viếng Nhà Nguyễn Đức Mẹ Naju ngày 2 tháng 7, 2008. Các linh mục hộ tống Đức TGM đầy vẻ đe dọa lạnh lùng.



TGM Choi đang nhìn các hình ảnh trưng bày trong nhà nguyện.

Ngày 2 tháng 7, 2008 Đức TGM Andre Chang-Mou Choi của TGP Kwangju đã đến viếng Núi Thánh Đức Mẹ tại Naju và Nguyễn Đường Naju cùng với một số linh mục và giáo dân. Đức TGM đã ôn tồn vui vẻ chuyện trò với khách hành hương và những anh chị em thiện nguyện giúp việc cho Đức Mẹ Naju. Trước khi ra về ngài nói: **“Tôi đâu có cấm anh chị em cầu nguyện”** và **“Xin Chúa Thánh Thần ban phước lành cho anh chị em”**. Nhiều người tại Naju tỏ vẻ ngạc nhiên và sửng sốt vì cuộc thăm viếng bất ngờ này của vị TGM. Không phải ngài đã công bố mấy *Bản Thông Cáo* và *Sắc Lệnh* cấm chỉ mọi người không được hành hương tại đây với lời răn đe rằng (ai đến những nơi này) sẽ tự động bị vạ tuyệt thông đó sao? Sau cuộc thăm viếng của vị TGM, một người thiện nguyện đã nói đùa rằng: **“Đức TGM Kwangju đã viếng Naju và do đó ngài đã bị vạ tuyệt thông (theo Sắc Lệnh của ngài)”**.

Chỉ non một tháng sau, vào giữa tháng 8, chúng tôi mới được biết lý do tại sao có cuộc viếng thăm bất thần này của vị TGM. Vì với một số tín hữu Công Giáo chưa đầy 10% Triều Tiên vẫn còn được coi là một địa điểm truyền giáo nên Thánh Bộ Phúc Âm Hóa các Dân Tộc tại Tòa Thánh (trước kia gọi là thánh bộ Truyền Bá Đức Tin) có thẩm quyền trực tiếp đối với Giáo

Hội Công Giáo tại Triều Tiên và chịu trách nhiệm thắng với Đức Giáo Hoàng. Khi các Giám Mục Triều Tiên (30 vị) viếng thăm *ad limina* Tòa Thánh hồi năm ngoái (viếng thăm *ad limina* chỉ sự viếng thăm truyền thống một 2 thánh Phêrô và Phaolô tông đồ tại Rôma của các Hội Đồng Giám Mục các nước cứ mỗi 5 năm một lần) thì Đức Hồng Y Ivan Dias, Tổng Trưởng thánh bộ này mạnh mẽ hối thúc các GM Triều Tiên chấp nhận Naju. Như vậy có nghĩa là ĐHY Ivan Dias đã hiệp ý với ĐGH về v/d Naju. Cuối tháng 2 – 2008 ĐHY Dias cũng đã gửi một bức thư khẩn cho Hội Đồng Giám Mục Triều Tiên ngăn chặn một âm của các phe chống đối Naju muốn Hội Đồng Giám Mục công bố một thông cáo chống đối Naju một lần nữa. Thật ra chỉ có vài ba GM Triều Tiên chống lại Naju thật sự mà thôi. Cũng có nhiều linh mục cấp tiến chống lại Naju nữa. Rồi vào giữa tháng 8 (2008) có một nguồn tin từ một giới chức cao cấp rất đáng tin cậy tại Rôma nói rằng ĐHY Dias đã gửi một lá thư khác cho TGM Kwangju nói rằng **“những hạn chế của ngài (TGM Kwangju) không có hiệu lực đối với những ai đến hành hương Naju bởi vì những biến cố tại Naju được coi như những mạc khải riêng tư”** và **“những biện pháp chế tài đối với Cha Aloysius phải được gỡ bỏ.”**

Đức TGM Choi đã không chính thức đưa ra những hành động nào để tuân thủ chỉ thị của Tòa Thánh nhưng TGM

đã viếng thăm Naju như ta thấy trên đây và đã nói một vài lời có thể hiểu như là một sự gỡ bỏ các hạn chế đối với khách hành hương. Tất nhiên điều này không đủ thỏa mãn bởi vì những hạn chế đặt ra với những văn kiện chính thức chỉ có thể được gỡ bỏ bằng những văn kiện chính thức khác mà thôi. Cho đến khi chuyện này xảy ra thì tất cả khách hành hương trên thế giới cần phải được biết sự thay đổi thái độ đáng kể của Giáo Phận địa phương đối với Naju và khỏi cần thắc mắc về việc hành hương Naju hay phổ biến tin tức này cho mọi người biết. Thẩm quyền cao nhất tại Tòa Thánh đối với Naju rất thuận lợi cho Naju mặc dù đa số hàng giáo phẩm Triều Tiên vẫn còn yên lặng.

Từ mùa Xuân 2008, thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin tại Tòa Thánh đang duyệt xét tập hồ sơ dày cộm các dữ kiện Naju và người ta đang trông đợi một bản tuyên bố quan trọng sau kỳ nghỉ hè này tại Rôma liên hệ đến tính đích thực hay không đích thực của Naju cũng như về những tuyên bố chống đối của TGP Kwangju. Quý bạn không nên buồn lòng vì sự chống đối mạnh mẽ của các giáo hội địa phương hoặc để cho những lời bỏ vạ cáo gian, vu khống và bách hại ngăn cản nhiệt tình thừa sai của quý bạn, vì những điều này chính là dấu chỉ đích thực cho những chứng nhân của Thiên Chúa. Trong sứ điệp ban cho Naju ngày 22 tháng 9 năm 1995 Chúa đã than phiền rằng những lời quý báu của

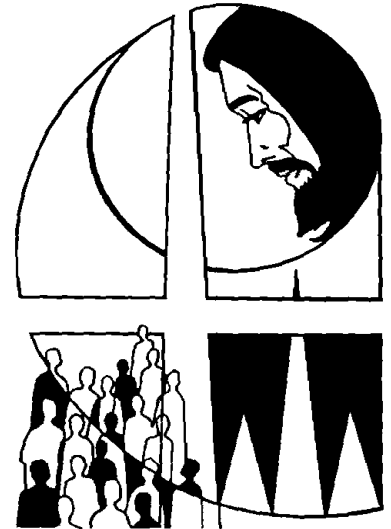
Mẹ Thánh Người trong các thế kỷ qua (như tại Lourdes, Fatima, v.v...) đã không được đa số quần chúng lưu tâm và đó là lý do tại sao có quá nhiều sai lầm và tội ác trên thế gian và ngay cả trong nhiều giới chức của Giáo Hội.

Chúng ta nhất định không tái phạm những lỗi lầm này và quyết tâm thực sự trung tín / và tuân hành Thánh Ý Chúa vẫn đang được thể hiện tại Naju. Xin Chúa và Mẹ Maria ban phước lành cho quý bạn!

*Benedict Sang M. Lee, Editor*  
**Lê Xuân Mai trích dịch**  
<http://www.marys-touch.com/>



# THẦY ƠI, LÀM SAO BÌNH THIÊN HẠ ?



Chúa Tình Yêu, Thầy Chí Thánh xin hãy lắng nghe lời khóc khoải ưu tư trong tâm hồn con.

Bằng tình yêu Chúa, yêu Giáo Hội, yêu con người, yêu thế giới xinh đẹp này, con muốn thoát lên lời tri ân sâu xa của một người con, của một môn đệ.

Vâng lời Thầy, con đã nhiệt thành trong mọi công việc... bền bỉ trong an vui phó thác như trẻ thơ. Con cứ tưởng như không có gì phải nghĩ đến ngày hôm qua, ngày mai mà chỉ có sống hết mình, hết tình cho những giờ phút hiện tại. Sự dần thân đó, Thầy đã thưởng cho con những năm tháng dài hạnh phúc nơi cuộc sống thế trần, và nhất là sự cảm nhận, được Thầy chiếm hữu trọn vẹn linh hồn con.

Tạ ơn Thầy, niềm hạnh phúc ấy con có được, là nhờ vào Ân Sủng, vào Giáo Hội của Thầy. vào những anh chị em đồng môn quanh con... Từng phút giây trong cõi nhân sinh đầy nhiều nhưng rối loạn, Giáo Hội và tất cả những gì thuộc về Thầy vẫn luôn là cứu tinh, vẫn tiếp tục không ngừng đổ

máu đào giúp cho con học biết tu thân, học làm môn đệ, học làm con người trọn vẹn. Tạ ơn Thầy, con biết, có những người Thầy ban để dẫn dắt con, để nắm tay con vượt qua khỏi những chông gai hiểm trở cuộc đời để đức tin con được phục hồi, tình yêu trong con loan xa, và hy vọng luôn vươn cao.

Nhưng Thầy ơi, đâu biết rằng tu thân là nền tảng cho tất cả, nhân bản, nhân cách, nhân phẩm, nhân vị, nhân đạo cùng các nhân đức tuyệt vời là do Thiên Chúa Cha ban cho, và Thầy đã xuống thế dạy dỗ cùng cố tái tạo cho con. Vậy mà Thầy ơi, vì sao, giờ đây những nét đẹp Thiên Chúa đã sáng tạo và tô điểm cho con người chúng con đó, nó đã bị nhòe-nhoẹt hoen-ố đến độ con người không phân biệt được trắng đen, chân giả? Có phải vì mãi mê tu thân mà chúng con không biết tề gia?... Gia đình con, gia đình giáo xứ, gia đình cộng đoàn, gia đình Giáo hội, gia đình xã hội, gia đình nhân loại...???

Thầy ơi, tất cả mọi gia đình chúng con đây, đang đứng trước một nguy cơ sẽ bị kẻ dữ đội lốt

con người để dành quyền lãnh đạo, để hủy diệt tất cả những gì là Tình Yêu là Ân sủng mà Chúa đã ban riêng cho loài người chúng con.

Thầy ơi, có phải hết thầy con người chúng con đều là Hạt Giống Tình Yêu của Chúa Cha đã gieo trồng xuống trần thế này? Nhưng vì sao giờ đây có những hạt giống cỏ gai, cỏ lùng? Dù có thể đi nữa chúng con cũng đã cố gắng vâng theo lời Thầy dạy, là hãy chờ cỏ và lúa cùng lớn lên rồi mới phân loại gặt, nhô... Nhưng Thầy ơi, đây không phải là cỏ của tính hư nết xấu, ghen ghét đố kỵ, hoặc chiến tranh giết người đầu... mà đó là những mạng người bé nhỏ, con trẻ thơ ngây, chúng non nớt yếu đuối, chúng không thể tự vệ dưới sự chèn ép của cỏ gai, cỏ lùng đâu, chúng sẽ bị đồng hóa, để rồi chúng sẽ bị nhổ lên đem đốt hết sao?

Thầy ơi, Thầy có biết đây là việc thách đố lớn lao và ưu tư hàng đầu của Giáo Hội và cũng chính là của chúng con nữa, hay không? Thầy có thấy vắn nạn trọng đại có thể sánh với “con dịch đen” của những năm 1347-1417 của Âu Châu, và của Giáo Hội mình hay không?

Thầy ơi, hạt giống “con dịch đen” của thời đại chúng con, nói thật đau lòng, nó gieo rắc từ bàn tay của những người được Thiên Chúa thương yêu đặt vào hàng con Chúa, nó lớn mạnh và tàn phá mọi luân lý đạo đức truyền thống do sự yểm trợ của những người chỉ biết mưu cầu lợi ích riêng tư, củng cố quyền hành, không lương tâm luân lý... như Philato thuở xưa.

Thầy ơi, cái chết của Thầy, trong lịch sử loài người có ai không hiểu rằng đó là một cái chết vì chính trị, do tay của những tên hoạt đầu chính trị, chính trị thiếu lương tri, chính trị đồ tể... Chúng giết Thầy vì sợ rằng Thầy từ trời xuống giành quyền lãnh đạo trần thế của chúng. Làm sao chúng con có thể quên điều đó được nêu tự cho rằng là người Kitô hữu. Giáo hội cũng không ngừng nhắc nhở về chính nghĩa để chúng con tiếp tục nói bước theo Thầy để làm chứng nhân, và tranh đấu cho chính nghĩa đó: “Đời sống chánh trị là một phận sự luân lý bắt buộc. Sự bắt buộc này bắt rễ từ dân thân cam kết khi chịu phép rửa, rằng, mình sẽ theo chân Đức Giêsu Kitô và sẽ là chứng nhân cho Đức Kitô trong mọi việc mình làm (Thư HĐGMHK về Bầu Cử, câu 13)

Thầy ơi, Giáo Hội đã cố gắng hết sức để huấn dụ bằng những lời của Thầy huấn dạy, bằng cả hành động, việc làm, tiền của công sức... và vì thế đã có biết bao người nằm xuống, biết bao người đổ máu đào để cộng tác với Thầy, đưa chân lý của Thầy vào xã hội loài người để họ cai trị lãnh đạo nhau, theo con đường chân chính của

Thầy...nhưng,

Thầy ơi, những người lãnh đạo chân chính, theo đường chính nghĩa của Thầy thì ít, mà người làm lạc thiếu hiểu biết, hại anh giết em để tranh danh đoạt lợi thì nhiều. Họ dung túng chính họ và những người thuộc về họ một cách vô tội vạ trong mù quáng, đặt quyền hành cá nhân trên lương tâm luân lý, bắt chấp sai đúng. Dù Giáo Hội dạy: “Trong chánh trị hãy lấy những nguyên tắc luân lý làm chuẩn để đánh giá các lập trường và vấn đề” (Thư HĐGMHK) Nếu mỗi một người biết bỏ mình, bỏ cái tôi mù quáng để nghe theo lời dạy của Thầy, của Giáo Hội thì làm gì có sự chia rẽ, có sự thiếu hiệp nhất, có việc trống đánh xuôi kèn thổi ngược, có kẻ hở để kẻ thù đến gieo cỏ lùng vào thửa ruộng tâm hồn loài người chúng con?

Thầy ơi, lời Thầy: “Chiên ta thì nghe tiếng ta”... Làm sao để Lời Thầy, lời chân lý, lời công chính được phát ra, và được nghe? Một khi mà có những con người, không phân biệt được chính tà, thánh khiết hay tội lỗi...làm bức tường ngăn cách giữa Thầy và Chiên?

Thầy ơi, kiêu ngạo, ghen ghét là những tội lỗi mà con người chúng con đã làm cho Thầy có những nỗi đau triền miên không dứt. Có phải do hai chữ tự do mà Thầy đã ban cho chúng con? - Tự do phóng túng, tự do làm lạc, tự do tạo ra những ngục tù thân xác, tự do độc tài độc ác, tự do giao mạng sống cho thân dữ, tự do giết người, tự do núp mình trong những tháp ngà của quyền bính, tự do xây tháp Babel...Thầy thấu hiểu

những thứ tự do này nó sẽ đẩy đưa thế giới loài người chúng con tới một sự hủy hoại có tầm vóc vũ trụ kia mà?

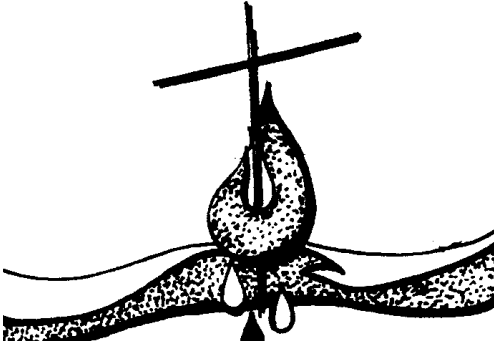
Thầy ơi, đã biết thế, tại sao Thầy không ban Tự Do Thần Khí Tốt Lành của Thầy cho loài người chúng con? Để chúng con biết nhận diện, biết xa lánh, biết chừa tội, để tu thân sửa mình để nên giống Thầy? Biết thương anh giúp em để tề gia? Biết dùng chính trị chân chính để quản trị bảo tồn chính nghĩa, luân lý, chân lý cho xã hội nhân quần? Biết can đảm xả thân với tình yêu cho đi để đem hoà bình công lý cho anh em, cho cộng đồng nhân loại?

Thầy ơi, Thầy ở đâu, sao lại cho phép sự dữ, sự chết nó xâm lấn đến từng tế bào linh hồn chúng con? Thầy dung túng chúng con, để rồi thế giới xinh đẹp này sẽ bị hủy diệt sao đành?

Thầy ơi, Thầy ơi!!! Tiếng con rơi vào hư vô, trong cô quạnh, dường như tất cả đều bỏ rơi con. Xin hãy trả lời, xin hãy lên tiếng, dù là lời khiển trách, đắng cay... Tâm trí mù lòa, đầu óc trống không. Làm sao kết thúc? Làm sao bắt đầu? Xin Thầy hãy dạy con, hãy dạy con...

Thầy ơi, con thật yếu đuối, thật cô đơn. Con ngỡ, con có thể nói với Thầy, tâm sự với Thầy để xin một chút ủi an đỡ nâng, nhưng nào ngờ... Thầy ơi, con sắp bỏ cuộc như Phêrô, con muốn tìm nơi trú ẩn. Từng giọt, từng giọt rơi trên trang giấy thánh, mắt con nhạt nhòa hay những dòng chữ nhòe nhoẹt?

(tiếp theo trang 8)



“... Hãy tìm sức mạnh trong Chúa, và trong uy lực toàn năng của Người. Hãy mang toàn bộ binh giáp vũ khí của Thiên Chúa, để có thể đứng vững trước những mưu chước của ma quỷ. Vì chúng ta chiến đấu không phải với phàm nhân, nhưng là với những quyền lực thần thiêng, với những bậc thống trị thế giới tối tăm này, với những thần linh quái ác chốn trời cao... hãy nhận lấy toàn bộ binh giáp vũ khí của Thiên Chúa, như thế mới có thể vận dụng toàn lực để đối phó và đứng vững trong ngày đen tối.”

“Vậy, hãy đứng vững: lưng thắt đai là chân lý, mình mặc áo giáp là sự công chính, chân đi giày là lòng hăng say loan báo Tin Mừng bình an: Hãy luôn cầm khiên mộc là Đức Tin, nhờ đó mới có thể dập tắt mọi tên lửa của ác thần. Sau cùng hãy đội mũ chiến là Ôn Cứu Độ và cầm gươm của Thần Khí ban cho, tức là: LỜI THIÊN CHÚA” (Ep 6, 10-17).

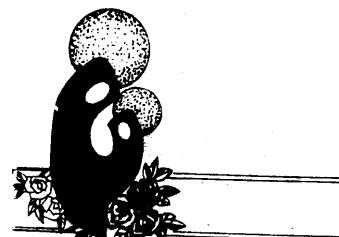
Thầy ơi, Thầy đã cho Thánh quan thầy Phaolo mang những LỜI CỦA THẦY đến với con. Xin Thầy hãy đưa con vào hành động bằng với cả sức mạnh ngoan cường, dẻo dai và bền bỉ. CON XIN DĂNG LỜI CẢM TẠ, THẦY ƠI !

**MARIA NGUYỄN BẠCH TUYẾT**

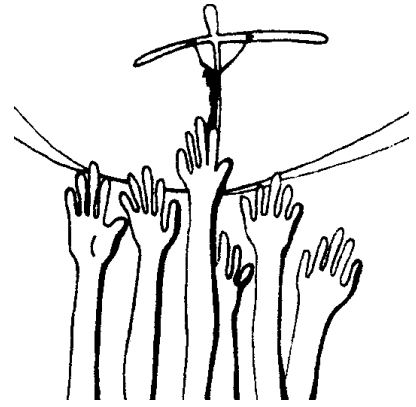
Mấy ngày liền, anh chị Việt, Huyền, tôi và hai anh hay chị nữa (Thường thay đổi hôm người này, mai người khác) có hôm chỉ có 3 người Chúng tôi thường thay phiên nhau lần lượt ngắm đủ 3 màu nhiệm mân côi (Vui, Thương và Mừng). Một hôm sau buổi cầu nguyện chúng tôi ra về, khi đi ngang qua bên hông nhà thờ; ngay lối vào khu vực thấp nền duy nhất dưới chân tượng Chúa chịu đóng đinh trên Thánh Giá; Cả nhóm chúng tôi được hưởng mùi thơm hoa hồng ngào ngọt chúng tôi đi quá một chút thì không thấy mùi thơm nữa; vòng trở lại chỗ cũ, lại ngửi thấy. Tôi nhìn quanh xem có người phụ nữ nào ở gần đó và xài nước hoa chẳng? Không có phụ nữ nào cả, chỉ có 3 người đàn ông Mỹ cũng đang khịt khịt mũi như đang cố gắng hít vào cho đầy buồng phổi mùi thơm hoa hồng ngọt ngào lúc đó. Tôi tới gần hàng cây ngay đó dí mũi vào những bông hoa trắng nhỏ nhỏ giống như hoa dạ lý nhưng không thấy mùi thơm gì hết; ngay lúc đó một trong ba người đàn ông Mỹ tới vỗ vai tôi xong chỉ lên trời và nói:” No no it’s not that; I smell too ; it’s come from heaven “ ngay lúc đó mùi thơm không còn nữa. ( Mẹ ơi xin tha lỗi cho đức tin yếu đuối của con ). Liên tiếp hai ngày sau đó chúng tôi còn được Mẹ thương cho hưởng mùi thơm ngọt ngào này không chỉ ở chỗ chúng tôi đã kể ở trên; mà còn ngay cả ở nơi những băng ghế mà chúng tôi ngồi cùng nhau lần chuỗi Mân côi .

Tặng sáng thứ ba ngày 7 tháng 10. 1:45 AM tôi được giao nhiệm vụ đánh thức những ai muốn đi lên núi Thánh Giá. 2:15 sáng; 29 trong nhóm 40 khách hành hương chúng tôi khởi sự đi bộ từ nhà trọ tiến về núi Thánh Giá. Trời còn tối đen; vạn vật còn đang say giấc an bình nửa đêm về sáng. Với gậy leo núi và đèn pin; cha linh hướng Nguyễn Hoài Thương và nhóm chúng tôi vừa leo núi vừa suy gẫm 14 chặng đường Thánh Giá ( đã được thiết lập từ chân núi tới đỉnh núi). 4 giờ sáng chúng tôi lên tới đỉnh núi sau khi đọc kinh kết thúc chặng đường Thánh Giá. dù trời lạnh giá; mọi người đều ướt đầm mồ hôi; chúng tôi quây quần dưới chân Thánh Giá ; để bớt lạnh chúng tôi ngồi sát vào nhau và cùng nhau lần chuỗi Mân côi; bắt đầu năm sự vui; tới năm sự thương; rồi năm sự mừng....Thứ bốn Đức Chúa Trời cho đức Mẹ lên trời.... được 5 kinh kính mừng đột nhiên một vệt sáng chói lòa xẹt ngang bầu trời tiếp theo đó là hương thơm hoa hồng ngào ngọt; có những tiếng thảng thốt “ Mẹ tới...Mẹ tới “ Mẹ ơi con cảm tạ Mẹ.”

**VIỆT HẢI.**



# Ba Vị Ẩn Tu



*Một truyền thuyết được lưu hành ở thị trấn Volga*

LEO TOLSTOY

Khi cầu nguyện, anh em đừng lái nhải như dân ngoại; họ nghĩ rằng: cứ nói nhiều là được nhận lời. Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin. Matthew VI: 7, 8

Cùng trẩy đi trên chuyến tàu từ Archangel đến Đan Viện Solovétsk, Đức giám mục và các khách hành hương định đến viếng ngôi đền ở đó. Chuyến du hành thật êm ả. Gió thổi nhẹ và khí hậu mát mẻ. Khách hành hương nằm trên boong tàu, ăn uống, và ngồi thành từng nhóm nhỏ chuyện trò với nhau. Đức giám mục cũng bước lên lan can và khi đang rảo bước ngài chú ý một nhóm các ông đứng gần mũi tàu đang lắng nghe một ngư phủ tay chỉ về hướng biển và nói điều gì đó. Đức giám mục dừng lại và nhìn theo hướng tay của người ngư phủ. Ngài chẳng thấy gì ngoại trừ mặt biển lóng lánh ánh mặt trời. Ngài đến gần hơn để nghe, nhưng

khi thấy ngài, người ngư phủ cất mũ và yên lặng. Những người khác cũng cất mũ và cúi đầu chào. Đức giám mục lên tiếng, “Tôi không dám làm phiền, anh em cứ tự nhiên. Tôi cũng muốn nghe điều anh bạn nói”.

Một người là lái buôn, mạnh dạn hơn tất cả những người trong nhóm, đáp lại, “Người ngư phủ nói về các đan sĩ”.

“Đan sĩ nào?” Đức giám mục vừa hỏi vừa đi về phía hông tàu, và ngồi lên một cái bục. “Kể cho tôi về họ. Tôi cũng muốn nghe. Anh đang chỉ tay vào cái gì vậy?”

Người ngư phủ vừa trở ngón tay vào một chấm nhỏ về phía tay phải ở đằng xa vừa trả lời, “Một hòn đảo nhỏ ngài đang thấy đó. Đây là hòn đảo các nhà ẩn tu sống để được phần rỗi linh hồn”.

Đức giám mục hỏi, “Đâu, hòn đảo ở đâu? Tôi chẳng thấy gì cả.”

“Ở đằng xa kia, xin ngài nhìn theo tay tôi. Ngài có thấy

đám mây nhỏ đó không? Bên dưới đám mây đó, chếch bên trái một chút, có một vệt mờ mờ. Đó là hòn đảo.” Đức giám mục nhìn kỹ hơn, nhưng ánh mắt không quen của ngài chẳng nhìn thấy gì mà chỉ toàn những ánh lung linh trên mặt biển.

“Tôi không thấy gì”, ngài nói. “Nhưng các vị ẩn tu ở đó là ai vậy?”

Người ngư phủ trả lời, “Đó là những vị thánh. Tôi đã nghe nhiều về họ nhưng mãi đến năm trước mới có dịp diện kiến.”

Và người ngư phủ kể lại có một lần khi đang đánh cá, anh ta bị sóng đánh dạt vô hải đảo lúc ban đêm, nhưng chẳng biết đó là đâu. Vào sáng sớm, khi đang lang thang trên hòn đảo, anh đi qua một túp lều, và gặp một cụ già đứng gần. Ngay lúc đó hai người khác bước ra, và họ đã cho anh ta ăn, phơi khô quần áo, giúp sửa lại chiếc thuyền.

Đức giám mục hỏi, “Họ nhìn

như thế nào?”

“Một người thì nhỏ con, lưng bị gù. Ông ta mặc áo dòng và nom rất già; có lẽ cả trên trăm tuổi, tôi nghĩ vậy. Ông ta già với bộ râu bạc màu, nhưng miệng lúc nào cũng nở một nụ cười, và khuôn mặt rạng rỡ như mặt một thiên thần. Người thứ hai cao hơn, nhưng cũng rất già. Ông ta mặc chiếc áo khoác rách rưới như một người nông phu. Chòm râu của ông ta rậm, và đang ngã qua màu vàng. Ông là một người lực lưỡng. Trước khi tôi có thể giúp ông ta một tay, thì ông đã lật ngược chiếc thuyền của tôi như nâng một xô nước. Ông ta cũng rất tử tế và vui vẻ. Còn người thứ ba thì cao, và chòm râu trắng như tuyết gần chạm đến đầu gối. Ông nom khắc khổ, với đôi lông mày dựng ngược; ông chẳng mang gì ngoài trừ một mảnh vải thắt ngang lưng.”

“Họ có nói gì với anh không?”, Đức giám mục hỏi.

“Phần lớn họ làm mọi sự trong thinh lặng, và nói rất ít, ngay cả với nhau. Khi một người nhượng mắt nhìn, người kia đã hiểu ý. Tôi hỏi người cao nhất là họ đã ở đó bao lâu, ông ta nhượng mày nom rất giận dữ. Nhưng người già nhất nắm lấy tay ông và mỉm cười, còn người cao thứ hai thì im lặng. Người cao tuổi nhất chỉ nói,

‘Xin thương xót chúng tôi’ và mỉm cười.”

Trong khi người ngư phủ đang nói, chiếc tàu đã đến gần hòn đảo hơn.

Người lái buôn trở ngón tay và nói, “Đó, bây giờ Đức Cha có thể nhìn rõ rồi, nếu ngài muốn.”

Đức giám mục nhìn lên, và lúc này ngài thấy một vệt đen, đó là hải đảo. Ngài rời mũi tàu, nhìn kỹ hơn một chút nữa, rồi đi về phía đuôi tàu và nói với viên cầm lái:

“Đó là hòn đảo, phải không?”

Người đàn ông trả lời, “Vâng, đảo này không có tên. Có nhiều hòn đảo như thế ở biển này.”

“Có những đan sĩ sống ở đó để cứu rỗi linh hồn của họ, phải không?”

“Thưa ngài, vâng, nhưng tôi không biết điều đó có đúng không. Những ngư phủ ở đây đều nói đã thấy họ; nhưng dĩ nhiên đó cũng có thể là chuyện bịa.”

“Tôi muốn vào hòn đảo đó để gặp họ,” Đức giám mục nói. “Làm sao tôi có thể vào được?”

Người lái tàu nói, “Tàu không thể đến gần bờ đảo. Nhưng ngài có thể chèo xuống vào. Ngài nên nói chuyện với ông thuyền trưởng.”

Người ta đi gọi viên thuyền trưởng và ông đến.

Đức giám mục nói, “Tôi muốn gặp các đan sĩ. Có thể nào tôi không vào được chăng?”

Viên thuyền trưởng có khuyển can ngài.

Ông nói, “Dĩ nhiên điều đó có thể làm được, nhưng chúng ta sẽ mất rất nhiều thì giờ. Và ngay cả tôi có cố gắng, những ông già đó cũng chẳng đáng công để ngài vào gặp. Tôi đã từng nghe nói rằng những ông già da vàng đó ngậy ngô, chẳng hiểu gì, mà cũng chẳng nói lời nào, không hơn gì cá ở biển.”

“Tôi mong muốn gặp họ dẫu cho khó khăn và tốn nhiều thì giờ”, Đức giám mục nói. “Làm ơn cho tôi mượn một chiếc xuống”.

Không làm được gì hơn, vì lệnh đã ban hành. Các thủy thủ sửa lại buồm, hạ bánh lái, và chiếc tàu hướng mũi vào hải đảo. Một chiếc ghé được sắp sẵn ở đầu mũi tàu cho Đức giám mục, và ngài ngồi xuống nhìn ra đằng trước. Các hành khách tuôn về đầu mũi, và chăm chú nhìn vào hòn đảo. Những người mắt tỏ bây giờ có thể nhìn thấy các mỏm đá, và một túp lều cỏ. Cuối cùng một người nhìn thấy



các đan sĩ. Viên thuyền trưởng mang ống nhòm đến, và sau khi nhìn kỹ, ông đưa ống nhòm cho Đức giám mục.

“Đúng rồi. Có ba đan sĩ đang đứng trên bờ. Đó, họ đứng về mé trái của cục đá lớn.”

Đức giám mục cầm lấy ống nhòm, nhắm và nhìn thấy ba người: một người cao, một người thấp hơn, và một người nhỏ con lưng gù, họ đứng trên bờ cùng nắm tay nhau.

Ông thuyền trưởng quay qua Đức giám mục và nói, “Thưa Đức cha, tàu không thể đến gần hơn được nữa. Nếu ngài muốn lên bờ, xin bước xuống xuồng và tàu sẽ hạ neo ở đây”.

Giấy cáp được nhanh chóng hạ xuống; neo thả ra và buồm cuốn lại. Con tàu bị ghì lại và lắc mạnh. Khi chiếc xuồng nhả ra, các tay chèo nháy xuống, còn Đức giám mục bước lần theo cầu thang và ngồi vào chỗ. Các nhịp chèo đẩy nhanh chiếc xuồng hướng vào bờ đảo. Khi họ tới gần cách khoảng ném một cục đá, họ nhìn thấy ba người già: một người cao với một mảnh giải đeo ngang thắt lưng, người thấp hơn trong chiếc áo nhà nông rách nát, và một cụ già còng lưng mặc một chiếc áo đồng—cả ba tay nắm tay.

Các tay chèo kéo xuồng vào bờ, giữ chặt xuồng để Đức giám mục bước ra.

Ba người già bái chào Đức giám mục và ngài ban phép lành trong lúc họ đang cúi đầu.

Đức giám mục nói, “Tôi được biết các vị sống tốt lành ở đây cho phần rỗi linh hồn của mình và cầu nguyện cho những người khác. Là tôi tá bất xứng của Chúa, tôi cũng được gọi do lòng thương của Người để chăm sóc và dạy dỗ đàn chiên Chúa. Tôi mong muốn được gặp các vị là những tôi trung của Chúa để có thể hưởng dẫn được điều gì chẳng”.

Những người già nhìn nhau mỉm cười, nhưng vẫn giữ im lặng.

Đức giám mục nói, “Nói cho tôi hay các vị làm gì để cứu rỗi, và làm sao để phụng sự Chúa trên đảo này.”

Vị đan sĩ thứ hai thở dài và ngược nhìn vị cao tuổi. Vị này mỉm cười và nói, “Chúng con không biết phục vụ Chúa thế nào, vì vậy chỉ biết phục vụ và giúp đỡ nhau như là các dây tơ của Chúa mà thôi.”

“Nhưng các người cầu nguyện với Chúa thế nào?” Đức giám mục hỏi.

Vị đan sĩ đáp, “Chúng con cầu nguyện như thế này. Lạy Ba đấng, ba chúng con đây, xin thương xót chúng

con.”

Và khi người cao tuổi nói những lời này, cả ba người mắt lên trời, và lập lại:

“Lạy Ba đấng, ba chúng con đây, xin thương xót chúng con.”

Đức giám mục mỉm cười.

Ngài nói, “Chắc hẳn các người đã nghe biết về Thiên Chúa Ba Ngôi. Nhưng các người không cầu nguyện đúng cách. Các người là những người lành thánh đã làm tôi động lòng. Tôi biết rằng các người muốn đẹp lòng Chúa, nhưng các người không biết cách phục vụ Ngài. Đây không phải là cách để các người cầu nguyện; nhưng hãy nghe, tôi sẽ chỉ cách. Tôi dạy các người, không bằng cách của tôi, nhưng là cách Thiên Chúa trong Thánh Kinh đã dạy mọi người cầu nguyện.”

Thế rồi Đức giám mục bắt đầu giải thích cho các đan sĩ Chúa đã tỏ mình ra cho con người thế nào, và dạy họ về Đức Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Thần.

Ngài nói, “Chúa Con đã xuống thế để cứu chuộc nhân loại, và đây là điều Ngài đã dạy chúng ta cầu nguyện. Hãy lắng nghe và lập lại theo tôi: ‘Lạy Cha chúng con’.

Người thứ nhất lập lại, “Lạy Cha chúng con” và người thứ hai đọc, “Lạy Cha chúng



con” và người thứ ba, “Lạy Cha chúng con”.

“Đấng ngự trên trời,” Đức giám mục đọc tiếp.

Người thứ nhất lặp lại, “Lạy Cha chúng con” và người thứ hai đọc, “Lạy Cha chúng con” và người thứ ba, “Lạy Cha chúng con”.

“Đấng ngự trên trời,” Đức giám mục đọc tiếp.

Người thứ nhất lặp lại, “Đấng ngự trên trời,” nhưng người thứ hai vụng về đáp lại, còn người cao to thứ ba không thể lặp lại đúng chữ. Tóc của ông đã phủ che cả miệng vì vậy ông không phát âm rõ tiếng. Vị đan sĩ cao tuổi nhất, không có răng, cũng mấp máy không rõ ràng.

Đức giám mục lặp lại lần nữa, và ba người già lặp lại sau ngài. Đức giám mục ngồi xuống một tảng đá, còn những người già đứng trước mặt ngài, quan sát miệng ngài và lặp lại từng lời ngài nói. Và sau một ngày dài lao động vất vả, đọc lời kinh hai mươi, ba mươi và cả hàng trăm lần, và sau mỗi lần các đan sĩ tiếp tục đọc theo. Họ vụng về, và ngài tiếp tục sửa, và muốn họ lặp lại từ đầu.

Đức giám mục đã không rời chỗ cho đến khi đã dạy họ toàn bộ Kinh Lạy Cha để họ không phải lặp lại sau ngài mà có thể tự đọc một mình.

Người đứng giữa là người đầu tiên học thuộc, và có thể tự lập lại một mình. Đức giám mục bắt người này đọc đi đọc lại, để ít nhất hai người kia cũng lập lại được.

Trời đã tối và ánh trăng đang hiện lên trên mặt biển. Đức giám mục đứng lên và bước xuống tàu. Khi ngài rời đi, các đan sĩ cúi rạp mình xuống đất trước mặt ngài. Ngài nâng họ lên, hôn từng vị một, dặn họ cầu nguyện theo cách ngài đã dạy. Thế rồi ngài rảo bước xuống xuống để trở lại con tàu.

Đang khi ngồi trên xuống và chiếc xuống chèo ra tàu lớn, ngài nghe ba đan sĩ lớn tiếng lặp lại Kinh Lạy Cha. Khi chiếc xuống đến gần con tàu, tiếng kinh của họ không còn nghe được nữa nhưng bóng họ còn nhìn thấy trên mặt biển dưới ánh trăng, nom giống như lúc ngài rời họ trên bờ đảo: người thấp nhất ở giữa, người cao nhất bên phải, và người cao vừa bên trái. Khi Đức giám mục vừa đến tàu và trèo lên, neo được nhổ lên và buồm thả ra. Gió thổi mạnh và con tàu trẩy đi. Đức giám mục đến ngồi cuối đuôi tàu nhìn hòn đảo đang rời xa. Một lúc sau ngài còn thấy ba đan sĩ, tuy hòn đảo đã cách xa chỉ thấy lơ mờ. Cuối cùng hải đảo biến mất, chỉ còn mặt biển lung linh với ánh trăng.

Các khách hành hương đã đi ngủ và quang cảnh yên lặng trên boong tàu. Đức giám mục chưa muốn ngủ, ngài ngồi yên ở cuối con tàu, mắt nhìn ra mặt biển nơi hải đảo đã rời xa, và suy nghĩ miên man về ba đan sĩ. Ngài nghĩ hẳn họ đã rất vui học được Kinh Lạy Cha; và ngài cảm ơn Chúa đã gửi ngài đến giúp họ.

Đức giám mục tiếp tục ngồi, suy nghĩ, và dán mắt vào mặt biển khi hải đảo đã biến đi. Rồi ánh trăng lóe lên trước mắt ngài, các tia sáng lóng lánh, khi chỗ này, khi chỗ khác trên các lượn sóng. Thành linh ngài nhìn thấy vật gì đó màu trắng và chiếu sáng, băng băng trên biển thành một đường thẳng phát quang dưới ánh trăng. Một con chim biển lớn, hoặc một cánh buồm lấp lóe của con thuyền nào đó? Đức giám mục dán mắt vào vật đó và quá đổi ngạc nhiên.

Ngài thốt nghĩ, “Phải là một con thuyền chạy đằng sau, nhưng nó vượt lên nhanh quá. Nó mới còn ở xa mà đã đến gần rồi. Nhưng nó không thể là con thuyền, vì không có buồm; nhưng dầu nó là vật gì đi nữa, nó đang chạy theo và đuổi kịp mình.”

Và ngài không thể đoán ra đó là vật gì nữa. Không phải con thuyền, cũng chẳng phải chim, cũng không là cá! Nó quá lớn, không thể

là con người, mà con người làm sao đang chạy trên biển. Đức giám mục đứng phất dậy, và nói với người lái tàu: “Coi kìa, cái gì vậy, anh bạn? Cái gì vậy?” Đức giám mục lập lại, mặc dầu lúc này ngài đã thấy rõ—đó chính là ba vị đan sĩ đang chạy trên mặt nước, ánh quang của chòm râu trắng lấp lánh tiến gần con tàu, nhanh đến nỗi như tàu đang ngừng chạy.

Người lái tàu nhìn, và vụt bỏ tay lái vì sợ hãi.

“Ôi, lạ Chúa tôi! Các đan sĩ đang chạy theo giống như họ đang chạy trên bờ!”

Các hành khách nghe ông nói bật dậy và tập hợp ở cuối con tàu. Họ nhìn thấy các đan sĩ đang chạy theo, tay trong tay, và hai người bên ngoài vẫy tay ra hiệu cho con tàu ngừng lại. Cả ba đang trượt trên nước mà không phải cử động bàn chân. Trước khi con tàu ngừng lại, các đan sĩ đã bắt kịp, họ cùng nâng đầu lên, và nói:

“Chúng con đã quên lời dạy của ngài, vị tối tở Chúa. Khi lập lại lời kinh thì chúng con còn nhớ, nhưng khi ngừng một chút thì quên từng chữ, bây giờ thì quên hết rồi. Xin ngài dạy lại cho chúng con.”

Đức giám mục làm dấu thánh giá, rồi dựa bên thành tàu, ngài nói:

“Lời cầu của các người đã thấu tai Chúa, hỡi người con của Chúa. Đó không phải là điều tôi đã dạy các người. Xin cầu cho chúng tôi là kẻ tội lỗi.”

Và Đức giám mục bái lạy các người già; họ quay đi và băng qua mặt biển. Một vệt sáng lóe lên mãi cho đến lúc rạng đông khi dấu vết của họ biến mất cuối chân trời.

TRẦN HIẾU dịch



# Lòng Mẹ



Tôi đến thăm chị vào một ngày đẹp trời, nắng ấm. Tuy chị lớn tuổi hơn tôi khá nhiều, nhưng tình bạn của chúng tôi rất tâm đắc. Cách đây hơn hai tháng, chị vui mừng báo tin cho tôi biết là chị đã dọn nhà về ở chung với con gái. Chị dặn tôi xuống thăm chị và phải báo trước ngày giờ đến. Tôi đã thất hứa mấy lần, hôm nay không hiểu sao tôi lại nóng lòng quá và muốn dành cho chị một niềm vui bất ngờ.

Chị nhìn tôi sững sờ, lộ vẻ vui mừng lúng túng.

- Em về thăm chị thật đó hả? Chị đã nói rồi đến là phải báo trước mà. Em ở lại chơi được lâu không? Thôi để chị đi chải tóc thay áo đẹp mà tiếp khách chứ.

Tôi ở lại chơi với chị được một tuần. Chị thềm nói chuyện đến quên cả ăn uống. Khác với những lần gặp trước, chúng tôi chỉ lần hạt Mân côi và xem TV thôi. Lần này như có một điềm gì báo trước, chị không ngần ngại bộc bạch tất cả nỗi niềm thâm kín tự đáy lòng mà từ lâu chưa bao giờ chị dám tâm sự với ai.

Như hướng về dĩ vãng xa xưa, mắt chị đắm đắm nhìn xuống đôi tay gầy guộc của mình đang mân mê tấm hình cũ.

Chị là con gái Út trong một gia đình Công giáo đạo đức, ngày ngày chỉ biết đi học, sáng dậy sớm đi lễ, chiều tối vào nhà thờ đọc kinh, tập hát. Giờ rảnh phụ mẹ trông cửa hàng tạp hóa nhỏ tại nhà.

Sau khi tốt nghiệp bằng Trung học Pháp, sợ con gái hiền lành quá đi học xa nhà dễ bị cám dỗ mà hư hỏng. Ông bà gửi chị vào dạy học một trường tư thục Công giáo do các Soeurs phụ trách để được ở nhà. Với độ tuổi 18, 19 với nét đẹp đoan trang nhu mì của chị đã làm nhiều chàng trai ngấp nghé muốn làm quen. Vốn tánh nhút nhát nên chị không dám để ý ai, cũng không dám nghĩ chuyện tình trăng hoa bay bướm.

Ngày tháng êm đềm sống với cha mẹ, chị yêu nghề dạy trẻ. Chị phụ trách văn nghệ cho các em thiếu nhi ở giáo xứ. Chị bằng an và vui với cuộc sống hiện tại.

Thế rồi vào một chiều Chúa nhật cuối thu năm ấy, cả nhà về quê ngoại ăn giỗ. Chị ở nhà thay mẹ trông hàng. Sắp sang Đông nên trời mưa tối, bỗng chốc mây đen ùn ùn kéo đến. Gió thổi mạnh cuốn theo từng loạt lá vàng rơi tả. Chị vội vàng tu xếp dọn hàng đóng cửa sớm.

Tiếng xe máy nổ dừng trước

cửa tự hỏi nào; có tiếng gọi lớn tên chị. Nhìn qua song cửa, chị nhận ra người bạn của anh cả thường đến nhà chơi. Thấy trời mưa nặng hạt, chị nhanh nhẹn mở cửa cho khách vào trú mưa.

Mưa to, gió lớn làm mây cánh cửa trên lầu đóng vào mở ra đập âm âm. Không bận tâm đến khách, chị chạy mau lên lầu dọn dẹp. Tiếng chân thình thịch theo sau. Chị yên lòng vì cứ ngỡ lòng tốt của bạn anh mình lên phụ giúp trong lúc nhà vắng người.

Mưa trút như thác đổ, sấm chớp vang rền. Run sợ, chị ôm đầu đứng nép vào một góc lầu. Đôi tay rần chốc giang ra bảo vệ chị. Không lối thoát, tiếng mưa rơi, tiếng sấm chớp ầm ầm kêu cứu càng lúc càng tất nghẹn. Thân hình nhỏ bé của chị bị ôm gọn trong lòng người khách bạn.

Mưa gió dữ dội bên ngoài. Bóng đêm mờ ảo lập lờ trong căn nhà trống vắng. Một cơ hội thuận lợi, một ý nghĩ đen tối đến với tên bất nhân kia.

Người con gái ngây thơ khiếp đảm với sự việc xảy ra mà không một ai hay biết. Mọi chuyện vẫn được dấu kín cho đến một ngày không còn có thể che đậy được chị đành thú nhận với cha mẹ.

Một tin sét đánh. Một nỗi bất hạnh đến cho gia đình. Ai đã từng sống ở xứ Huế cổ kính, nhất là vào những thập niên 40, 50 mới thấu hiểu rõ cái đau khổ, nhục nhã của cha mẹ lúc này. Biết bao cô gái tự tử hay trốn đi xa xứ vì những dư luận khắt khe ác độc.

Là một gia đình Công giáo tốt nên cha mẹ chị đã quyết định sau nhiều ngày đêm suy nghĩ là phải gửi chị đi xa tránh tai tiếng cho dòng họ.

Nhờ giỏi tiếng Pháp, nên chị được nhận làm thư ký cho một đồn điền cao su của người Pháp trên miền đất đỏ hẻo lánh. Từ đây thân gái liễu yếu phải trải qua bao cơ cực, thiếu thốn mọi bề để sống chờ ngày sinh nở.

Chín tháng mười ngày trôi qua, chị sanh được một bé gái ẻo ọp, lạc lỏng nơi vùng đất đỏ nước độc khí chướng này. Mẹ yếu, con nhỏ, cô đơn không thích ứng với địa thế khắc nghiệt ở đây.

Thương con quá chị đành mang con về tạ lỗi với gia đình, xin được sự đùm bọc của cha mẹ.

Để che mắt thiên hạ, chị không được nuôi con, mà phải gửi nhà một bà dì. Lòng thương con vô bờ bến, không muốn rời con; chị đánh liều ôm con ra đi, từ biệt quê nhà để tìm cuộc sống mới ẩn danh ở một thành phố miền Nam.

Chị làm đủ thứ nghề, thư ký, dạy học, thêu đan ... để có tiền lo cho con ăn học không thua kém bạn bè.

Con bé càng lớn càng thông minh, học giỏi. Đó là lẽ sống, là niềm hạnh phúc nhất của đời chị. Gian nan, đau khổ đã nhiều tưởng rằng Trời đã đoái nhìn thương

ban cho hai mẹ con cái hạnh phúc ở bên nhau suốt đời.

Ngày lịch sử đen tối 30-4 đến trên quê hương Việt Nam. Những ngày gần cuối tháng Tư, thành phố Saigon xôn xao náo loạn, mọi người đổ xô tìm đường trốn Cộng sản. Phi trường Tân Sơn Nhất đông đúc hỗn độn, thiên hạ chen chúc nằm chờ phi cơ đưa đi lánh nạn. Không hiểu vì sao trong lúc phức tạp này, hai mẹ con lại bị lạc nhau. Tìm mãi khắp nơi không gặp, đành chấp nhận theo dòng người ra đi. Hy vọng rằng sẽ gặp lại nhau ở miền đất tự do sau vài ngày di tản lộn xộn.

Những ngày kế tiếp sau 30-4, Cộng sản hoàn toàn chiếm đóng Saigon. Trường hợp như chị cũng có nhiều. Gia đình ly tán. Kê đi người kẹt lại, không tin tức, không liên lạc. Bên kia đại dương chị không biết con mình ở đâu? Sống hay chết? Bên này con bơ vơ không biết giờ này mẹ ở phương trời nào?

Ngưng chuyện, chị khóc thật to. Tôn trọng sự đau khổ của bạn, tôi để yên cho chị trút đi để nhẹ nỗi lòng.

- Em biết không từ dạo ấy chị sống như người vô hồn, suốt những năm tháng dài mất ăn mất ngủ với những tưởng tượng khủng khiếp, nhưng chị quyết sống bằng mọi cách phải tìm được con.

Sau hơn hai năm, mẹ con chị đã liên lạc được nhau qua trung gian của người cậu ở Pháp. Biết tin con gái phải mưu sống bằng nghề bán chợ trời và sống chung với gia đình cậu Út; cậu thì đi tù, vợ ở nhà với đàn con thơ dại. Được tin rồi, chị an lòng tìm cách gửi tiền dành dụm về cho con.

Những năm sau đó, phong trào vượt biên ở trong nước rầm rộ. Chị lo tiền và nhờ người quen đưa đường chỉ lối cho con gái tìm đường trốn.

Sự chờ đợi và hồi hộp ngóng tin trong những chuyến đi vượt biên nguy hiểm của con đã làm chị mất tinh thần, ngớ ngẩn. Sau nhiều chuyến tiền mất, bị tù đầy, nhưng cuối cùng mẹ con cũng được đoàn tụ gần tám năm xa cách.

Nhờ có căn bản ngoại ngữ và chăm lo học hành, nên sau ba năm, con gái chị tốt nghiệp Đại học và có việc làm tốt.

Mừng chưa thỏa, thì buồn lại đến. Con ra trường thì mẹ lại mất con. Nó lấy chồng không cần ý kiến của chị. Chồng lại là người ngoại đạo. Đó là điều thất vọng đau khổ vô cùng đối với chị. Mỗi lần gặp con thì chị cứ nói về Đạo và tội lỗi của nó. Nghe nhiều quá nên nó tránh mặt chị luôn và mẹ con ngày càng xa nhau. Biết đó là điểm sai của chị, nhưng không thể không nói được em ạ. Cứ nhìn cái cảnh nó bỏ nhà thờ, xa Chúa là mất linh hồn đời đời, chị đau lòng khôn xiết.

Những năm gần đây chị yếu quá, lười thủi một mình ở nhà, không đi lễ được vì phải qua hai chuyến xe bus mới đến nhà thờ. Suốt ngày chỉ biết cầu nguyện, đọc kinh, xin lễ xin Chúa và Mẹ Maria soi sáng cho nó trở về với Chúa và xin cho chị được ở gần con trong tuổi già đau yếu.

Thật lời cầu xin nỉ non của chị đã thấu đến lòng Chúa thương xót. Cách đây năm tháng, nó gọi hỏi chị có muốn về ở chung với nó không? Chẳng cần hỏi lý do gì chị mừng quá

theo về ngay. Điều kiện gì chị cũng chịu.

Phép lạ thật em ơi? Dù bận rộn, nó vẫn sắp xếp để Chúa nhật nào cũng chở chị đi lễ. Ôi, tạ ơn Chúa, hai mẹ con lại được đi lễ với nhau như những ngày thơ ấu xa xưa của nó. Điều mong ước đã thành sự thật nhưng có một điều chị không dám nói thẳng với con, chị cần gặp em nhờ em cầu xin Chúa và Mẹ Maria giúp nó biết sống đúng luật Đạo, nhà mình là Đạo dòng không thể sống rời Đạo như thế này. Chị ao ước được dự lễ Hôn phối của con một mình trước khi nhắm mắt.

Ngày tôi đi về, chị cứ năn nỉ tôi phải hứa là sẽ về thăm chị trong lúc chị đau nặng và hấp hối. Chị sợ ở một mình lắm. Không có ai ở gần để đọc kinh với chị. Tôi bằng lòng nhận lời để chị vui.

Tôi về nhà được hơn một tháng thì con gái chị gọi báo tin cho tôi là chị đã được Chúa gọi về sáng nay. Trước khi đi làm cháu vào thăm chùng mẹ và mang thức ăn sáng, nhưng mẹ đã ra đi hồi nào. Cháu vội chở vào bệnh viện thì đã quá trễ.

Tôi ân hận vì chưa làm gì được cho chị. Tôi vội vàng báo tin cho vài người bạn và xuống ngay cho kịp thăm viếng và dự lễ An táng.

Trong thánh lễ tại nhà thờ, Cha chủ tế có nói về đời chị. Suốt cuộc đời Bà đã sống trông cậy vào Chúa. Bà sống đạo đức, sốt sắng và gắn bó với nhà thờ này từ mấy chục năm nay. Bà là người mẹ hiền, sống hy sinh và lo cho con hết mình. Trước khi chết, Bà đã chu đáo lo hoàn tất mọi thủ tục: mua đất, mua quan tài, đặt nhà quàng, thuê xe đưa rước từ nhà thờ ra nghĩa địa. Xin lễ An táng và xin lễ cầu hồn đời đời.

Chính con gái Bà cũng không hay biết việc làm này của Bà. Tất cả mọi chi phí đều được Bà thanh toán hết, cô con gái không phải trả thêm một đồng nào. Bà là một tín hữu tốt trong giáo xứ chúng ta, là một con chiên ngoan đạo và là một người mẹ sống vì con, cho con.

Tôi thấy tình mẹ thật bao la, không biết giấy bút nào tả nổi, dù con đối xử với mẹ thế nào, lòng mẹ vẫn tha thứ và chan hòa yêu thương con.

Nhớ lời chị dặn nên tôi thường gọi thăm hỏi con gái chị. Tôi vui mừng khi nghe cháu nói: - Cháu đang trên đường đi lễ nhà thờ đây, cháu sẽ gọi lại sau.

Tạ ơn Chúa không ngừng, vì Chúa không bao giờ bỏ ai. Hãy đến Chúa với tất cả lòng thành tín thì sớm muộn gì Ngài cũng thương ban cho chúng ta.

**ELIZABETH LUY**

## **DANH SÁCH CÁC ANH CHI CURSILLISTA** **ĐÓNG NIÊN LIÊM TRONG THÁNG 10-2008**

1. <b>Thái Thu Hà</b>	<b>\$20.00</b>
2. <b>Nguyễn thị Thanh Nghi</b>	<b>\$20.00</b>
3. <b>Nguyễn Như Bá</b>	<b>\$30.00</b>
4. <b>Nguyễn Thị Ngọc Huyền</b>	<b>\$20.00</b>
5. <b>Nguyễn Duy Anh Dung</b>	<b>\$20.00</b>
6. <b>Nguyễn thị Chút</b>	<b>\$20.00</b>
7. <b>2 AC Hùng Võ, Mai Võ, và Tuyết Mai Trần (biểu PT)</b>	<b>\$200.00</b>
8. <b>Barbara Nguyễn (biểu PT)</b>	<b>\$200.00</b>
9. <b>AC Hùng &amp; My (biểu PT)</b>	<b>\$120.00</b>
10. <b>Quán Tuyết</b>	<b>\$20.00</b>
11. <b>Vũ Quy</b>	<b>\$20.00</b>
12. <b>Nguyễn Hồng Tú</b>	<b>\$20.00</b>
13. <b>Phạm Viết Giáp</b>	<b>\$20.00</b>
14. <b>Trần Vicky</b>	<b>\$20.00</b>
15. <b>Mai Ngọc Phú</b>	<b>\$40.00</b>
16. <b>Giuse Nguyễn Dương (K.34)</b>	<b>\$200.00</b>
17. <b>Phero Nguyễn Cường (K.34)</b>	<b>\$140.00</b>
18. <b>Nguyễn Thị Lan</b>	<b>\$20.00</b>
19. <b>Khiếu Tuấn</b>	<b>\$50.00</b>

**TỔNG CỘNG: \$ 1,250.00**



*Mọi thông tin, yêu cầu về việc đóng niên liêm, xin quý anh chị liên lạc chị Thủ Quỹ Phong Trào tại địa chỉ:*

**Maria Nguyễn Kim Dung**  
**421 Cherry Manor Ct.**  
**Fremont, CA 94536**

## **NGÀY TRUYỀN THÔNG - 2009**

### **Gia Đình Cursillo - Việt Nam - San Jose**

---

Năm nay, ngày truyền thống của Đại Gia Đình Cursillo, Ngành Việt Nam, thuộc Giáo phận San Jose, sẽ được tổ chức vào ngày :

Chúa Nhật, ngày 8 tháng 2 năm 2009

Từ lúc 12:00 trưa

Tại Nhà Hàng : Grand Fortune Seafood

4100 Monterey Road, # 108

San Jose, CA 95111

Kính thưa quý Cha , quý Thầy , quý Sr., cùng tất cả anh chị em cursillistas rất thân mến.

Sau một năm , với tinh thần hăng say “ Sống ngày thứ tư “ của từng cursillistas qua những buổi họp nhóm, Ultreya và Trường Huấn luyện,...Sau một năm với ý chí kiên trì trong tinh thần “ Một tay nắm Chúa , một tay nắm anh chị em “ qua các buổi Tỉnh huấn , qua các khóa Ba ngày, qua buổi tỉnh tâm hằng năm của Phong trào... giờ đây , với lòng ao ước được gặp lại tất cả trong ngày hội Truyền Thống của gia đình Cursillo, để chúng ta có dịp chia sẻ những nỗi vui , cũng như nỗi buồn trong năm qua, ...và cùng nhau Tạ Ơn Thầy Chí Thánh đã gìn giữ từng anh chị em và gia đình chúng ta trong năm qua nói riêng, và Phong trào nói chung

Đến với ngày hội Truyền Thống , để chúng ta có dịp gặp lại những người anh chị em mà lâu nay vì bận rộn với công việc “ Phúc âm hóa môi trường “ đã không có dịp trở lại thăm đại gia đình cursillo, ...và cũng để thăm lại những người anh em mà chính nơi đây , anh em đã ra đi trong tinh thần Thầy đã dạy “ Thầy là cây nho, anh em là cành “ ( Ga 15: 5 )

Xin được kính mời và rất mong sẽ gặp lại đông đủ quý Cha, quý Thầy, quý Soeur cùng quý anh chị

Joseph Huỳnh Quốc Thu

Đại diện P.T. Cursillo VN-SJ

---

*Mọi chi tiết xin liên lạc với quý chị :*

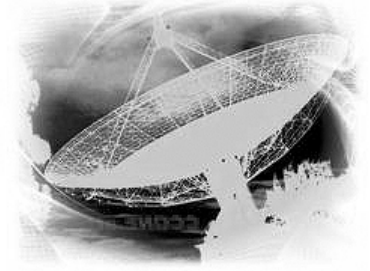
*Chị Ngọc (408) 946 1910*

*Chị Lợi (408) 929 8895*

*Chị Hương (408) 504 0079*



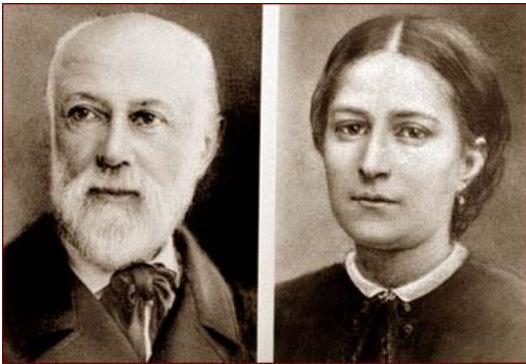
# TÓM LƯỢC TIN TỨC GIÁO HỘI TRONG THÁNG



## I. TIN GIÁO HỘI HOÀN VŨ

### 1. SONG THÂN CỦA THÁNH TÊRÊSA ĐƯỢC PHONG CHÂN PHƯỚC NGÀY CHÚA NHẬT TRUYỀN GIÁO

POMPEII, Ý, ngày 19 tháng 10, 2008 (Zenit.org)



Louis Martin và Marie-Zélie Guérin, song thân của Thánh Têrêsa Hải Đòng Giêsu được phong chân phước hôm nay tại Lisieux, Pháp bởi Đức Hồng Y José Saraiva Martins, đã về hưu, trước đây là Giám Quản Thánh Bộ Phong Thánh.

Đức Thánh Cha Beneticto XVI nói cặp vợ chồng này “loan truyền Phúc Âm của Chúa Kitô qua cuộc sống hôn nhân gương mẫu của họ. Họ nhiệt thành sống đức tin và chuyển tiếp cho gia đình và mọi người xung quanh.”

Ngài tiếp, "Qua lời kinh và nhân chứng Phúc Âm, song thân của thánh Têrêsa đồng hành và chia sẻ hành trình đức tin của ái nữ, người được Chúa gọi để tận hiến vô điều kiện cho Người bên trong các bức tường của tu viện Carmêlô."

Ngài trích dẫn tiểu sử của vị thánh và nói thêm, “Chính tại đây, trong bóng tối của dòng kín, thánh Têrêsa ý thức được ơn gọi của mình là ‘Tình Yêu trong trái tim của Giáo Hội’”

Sau đó Đức Thánh Cha xin mọi người cầu nguyện cho Hội Nghị Thế Giới lần Thứ Tư về Gia Đình, sẽ được tổ chức tại Mexico City vào tháng Giêng.

### 2. THÔNG CÁO CHUNG CỦA NGƯỜI KITÔ GIÁO VÀ ĐẠO HỘI KÊU GỌI TỰ DO TÔN GIÁO

VietCatholic News (Thứ Sáu 07/11/2008 10:54)

Vatican (CNS) – Người Kitô giáo và Hồi giáo phải cùng nhau cộng tác để bảo vệ tự do tôn giáo; họ phải học biết nhau nhiều hơn và phải làm nhân chứng cho thế giới về sự hiện hữu của Thiên Chúa. Đó là phát biểu của các thành viên tham dự Diễn đàn Công giáo–Hồi giáo.

Tham dự diễn đàn này có 28 đại diện Hồi giáo và 28 đại diện Công giáo, gặp nhau tại Vatican từ ngày 4 đến 6 tháng 11 để thảo luận về sự hiểu biết nghĩa vụ yêu kính Thiên Chúa và yêu thương người lân cận trong niềm tin của họ.

Sau đây là những nét chính trong bản tuyên bố kết thúc Diễn đàn:

Người Kitô giáo và Hồi giáo công nhận phẩm giá và sự thánh thiêng của sự sống con người bởi vì mỗi người Người Kitô giáo và Hồi giáo công nhận phẩm giá và sự thánh thiêng của sự sống con người bởi vì mỗi người đều “được Thiên Chúa yêu thương tạo dựng nên”.

Kitô giáo và Hồi giáo đều dạy rằng lòng yêu kính Thiên Chúa và đức tin chân chính dẫn đến tình yêu thương người lân cận và “tình yêu thương người kế cận chân thật đòi hỏi sự tôn trọng những lựa chọn của người ấy về những vấn đề liên

quan đến lương tâm và tôn giáo.”

Các tôn giáo thiểu số xứng đáng được bảo vệ; họ có quyền có nơi thờ phượng; các nhân vật và biểu tượng linh thánh của họ “không được đem ra nhạo báng hoặc chế giễu dưới bất cứ hình thức nào”.

Trong một thế giới ngày càng tục hóa và duy vật chất, các thành viên tham dự diễn đàn kêu gọi người Công giáo và Hồi giáo hãy làm chứng nhân cho “chiều kích siêu việt của sự sống.”

“Chúng tôi công nhận rằng người Công giáo và Hồi giáo được kêu gọi trở thành khí cụ cho lòng yêu thương và hài hoà giữa lớp tín đồ và đối với toàn thể nhân loại, chúng tôi phản đối mọi áp bức, xâm lăng, bạo lực và khủng bố.”

Diễn đàn sẽ họp kỳ tới vào năm 2010 tại một quốc gia đa số theo đạo Hồi, nhưng địa điểm chính xác chưa được chọn lựa.

Đức hồng y Theodore E. McCarrick, là tổng giám mục Washington hồi hưu và thành viên được Toà thánh Vatican chỉ định tham dự diễn đàn, nói rằng: các buổi họp kín cũng như công khai của diễn đàn đều có “những sự thảo luận thành thực, nhưng thảo luận thành thực là điều quan trọng. Nếu không thành thực thì đều vô dụng.”

## 1. ĐỨC THÁNH CHA TIẾP DIỄN ĐÀN CÔNG GIÁO VÀ HỒI GIÁO

*VietCatholic News (07/11/2008 21:41)* VATICAN -. ĐTC Biển Đức 16 kêu gọi các tín hữu Công Giáo và Hồi giáo hãy coi nhau như thành phần của cùng một gia đình, tôn trọng tự do tôn giáo và hợp tác để xây dựng một thế giới công bình hơn.

Ngài bày tỏ lập trường trên đây trong buổi tiếp kiến sáng 6-11-2008, dành cho 60 tham dự viên Diễn Đàn Công Giáo và Hồi giáo vừa kết thúc sau 3 ngày tiến hành tại Roma về chủ đề “Mến Chúa yêu người: phẩm giá con người và sự tôn trọng nhau”.

ĐTC bày tỏ hài lòng vì Diễn Đàn Công Giáo và Hồi giáo ở Roma đã đạt tới một lập trường chung về sự cần thiết phải thờ lạy Thiên Chúa hết lòng và yêu thương tha nhân một cách vô vị lợi, nhất là đối với những người cùng khổ và túng thiếu. Thiên Chúa kêu gọi chúng ta cùng nhau cộng tác để trợ giúp các nạn nhân của bệnh tật, đói nghèo, bất công và bạo lực.

Lên tiếng tại buổi tiếp kiến, Giáo trưởng Hồi giáo tại Bosnie Herzégovine, Mustafa Ceric, đã cảm ơn ĐTC vì sự đón tiếp và tình huynh đệ. Ông cũng nhắc đến cuộc diệt chủng người Hồi giáo Bosni. Trước đó, ông Seyyed Hossein Nasr, người Iran, giáo sư về khoa Hồi giáo học tại Đại học George Washington, Hoa kỳ, nói rằng: “Chắc chắn chúng ta không thể tuyên bố rằng bạo lực là độc quyền của một tôn giáo nào.. Người Hồi giáo, tuy tin tưởng nơi tự do tôn giáo, nhưng họ không cho phép sự chiều dục tín đồ ở ạt nơi cộng đoàn của họ, để rồi phá hủy tín ngưỡng của Hồi giáo nhân danh tự do tôn giáo”. (SD 6-11-2008)

Đồng thời, theo lời ngài, cuộc họp cũng được ghi dấu bằng “tình bác ái lớn lao” và niềm ao ước được hiểu biết nhau hơn.

Ngài nói: đương đầu với những khó khăn thực tế trên thế giới, trong đó có sự thiếu tự do tôn giáo “tất cả chúng ta phải cộng tác với nhau. Đây là một tiến trình lâu dài. Chúng ta phải tiếp tục thực hiện; phải tiếp tục đối thoại.”

Đức hồng y Jean-Louis Tauran, chủ tịch Hội đồng Giáo hoàng về Đối thoại Liên tôn, nói với các thành viên tham dự: “mỗi ngày thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật, hàng triệu tín đồ đi tới thánh thất, nguyện đường hay nhà thờ” để đổi mới niềm tin của mình vào Thiên Chúa và củng cố quyết tâm sống một cuộc đời đạo đức.

“Chúng ta cần tỏ cho thế giới thấy rằng con người sống không nguyên bởi cơm bánh” nhưng cuộc sống đạo đức đó phải gồm cả việc yêu thương người lân cận và vươn tới những người khác bằng các hành động bác ái cụ thể.

“Đối diện với nhân loại khổ đau, chúng ta phải là chứng nhân cho sự kiện là Thiên Chúa đã cho chúng ta một trái tim, sự tự do và thông minh để nhờ đó xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn.”



*DHY Jean-Louis Tauran*



#### 4. ĐỨC THÁNH CHA NÓI, GIỚI TRẺ ĐÔNG ÂU ĐANG CÓ HIỂM HỌA LÀ QUÊN ĐI NHỮNG TRANH ĐẤU ĐỂ BẢO VỆ ĐỨC TIN

VATICAN CITY (CNS) -- ĐTC Benedict XVI lưu ý là giới trẻ Đông Âu đang có hiểm họa là quên đi những tranh đấu để bảo vệ đức tin dưới thời Cộng Sản.

ĐTC nói, thế hệ mới này có khuynh hướng tự cho hoàn cảnh chính trị đương nhiên như vậy và ít có liên quan đến truyền thống Kitô giáo lâu đời của văn hóa Đông Âu.

Ngài nhận xét như trên trong một nghi lễ đón tiếp ông Vytautas Alisauskas, tân đại sứ Lithuania tại Tòa Thánh ngày 7 tháng 11.

ĐTC nói Lithuania phải chịu đựng sự cai trị và đàn áp khi trực thuộc Cộng Hòa Sô Viết, nhưng Kitô giáo đã nâng đỡ tinh thần của dân nước họ.



Ngài nói, "Các cộng đồng phải sống trong các hoàn cảnh như vậy đã tạo được một niềm xác tín là, hạnh phúc thật chỉ tìm kiếm được nơi Thiên Chúa mà thôi. Họ biết rằng bất cứ xã hội nào chối bỏ Chúa là Đấng Tạo Hóa sẽ chắc chắn dần dần mất đi ý thức về vẻ đẹp, chân lý và sự hoàn thiện của đời sống con người."

Ngài nói, bài học này có thể bị mất đi trong thế hệ trẻ của quốc gia này, vì họ đang sống trong một xã hội càng ngày càng tự do, nhưng phân hóa và mơ hồ về luân lý.

Ngài nói, sự phân hóa này đe dọa căn tính và truyền thống Kitô tại Âu Châu, cũng như sự kết hợp chặt chẽ của xã hội.

Ngài tiếp, "Đây là một sự mâu thuẫn cũng như là một thảm kịch vì trong thời đại toàn cầu hóa này, khi sự dễ dàng giao tiếp và liên lạc với người khác đã gia tăng đến mức độ mà các thế hệ trước đây không thể mơ tưởng, thì có biết bao nhiêu người đang cảm nhận là họ bị cô lập và tách rời xa xã hội."

#### 5. ĐỨC THÁNH CHA CA NGỌI TỰ DO TÔN GIÁO TẠI ĐÀI LOAN

*VietCatholic News (Chúa Nhật 09/11/2008 12:41)* VATICAN - ĐTC Biển Đức 16 ca ngợi chính phủ Đài Loan tôn trọng tự do tôn giáo và khích lệ cuộc đối thoại giữa Đài Loan và Trung Quốc.

Ngài bày tỏ lập trường trên đây trong buổi tiếp kiến sáng 8-11-2008 dành cho Tân Đại Sứ Đài Loan cạnh Tòa Thánh, ông Larry Vương Dự Nguyên (Wang Yu Yuan), đến trình quốc thư.

Đại Sứ Vương Dự Nguyên, năm nay 61 tuổi, nguyên là đại diện của Đài Loan ở Hòa Lan. Ông kế nhiệm đại sứ Đỗ Trúc Sanh.

Trong diễn văn chào mừng tân đại sứ, ĐTC gửi lời chào thăm Tổng thống Mã Anh Cửu (Ma Ying Jeou) và nhận định rằng "quyết tâm của chính phủ Đài Loan bênh vực tự do tôn giáo làm cho Giáo Hội Công Giáo có thể chu toàn sứ vụ yêu thương và phục vụ, cũng như công khai tự biểu lộ qua việc thờ phượng và rao giảng Tin Mừng. Nhân danh mọi tín hữu Công Giáo tại Đài Loan tôi muốn bày tỏ lòng quý chuộng của tôi đối với tự do mà Giáo Hội đang được hưởng".

ĐTC cũng đề cao tầm quan trọng của sự lắng nghe nhau giữa các dân tộc trên thế giới trong bầu không khí tôn trọng và trong phẩm giá, ý thức mình cùng thuộc về gia đình nhân loại. Ngài nói: "Sự đối thoại thẳng thắn và xây dựng cũng là chìa khóa để giải quyết các cuộc xung đột đang đe dọa sự ổn định của thế giới chúng ta. Về vấn đề này, Tòa Thánh chào mừng những tiến triển tích cực gần đây trong quan hệ giữa Đài Loan và Hoa Lục. Thực vậy, Giáo Hội Công Giáo mong muốn cổ võ các giải pháp hòa bình cho các cuộc tranh chấp bất kỳ thuộc loại nào, 'quan tâm và khích lệ những dấu chỉ, dù là nhỏ bé nhất, nói lên sự đối thoại hoặc ước muốn hòa giải'. (SD 8-11-2008).

## ĐỨC THÁNH CHA ĐỀ CAO GIA SẢN GIÁO HUẤN CỦA ĐỨC PIÔ XII



*VietCatholic News (Chúa Nhật 09/11/2008 12:42) VATICAN* - ĐTC Biển Đức 16 nhiệt liệt đề cao gia sản giáo huấn của Đức Piô 12 để lại cho Giáo Hội và gọi Đức Cố Giáo Hoàng là "một hồng ân đặc biệt Chúa ban cho Giáo Hội".

Trên đây là nội dung nòng cốt bài diễn văn của ĐTC trong buổi tiếp kiến sáng ngày 8-11-2008, dành cho 250 học giả tham dự hội nghị do hai Đại học Giáo Hoàng Laterano và Gregoriana tổ chức tại Roma từ ngày 6 đến 8-11-2008, nhân dịp kỷ niệm 50 năm Đức Piô 12 qua đời. Chủ đề hội nghị là "Gia sản Giáo Huấn của Đức Piô 12 và Công đồng chung Vatican 2".

Lên tiếng trong buổi tiếp kiến, ĐTC nhận xét rằng: "Trong những năm gần đây, khi nói về Đức Piô 12, người ta chú ý thái quá về một vấn đề tranh luận và chỉ bàn đến một cách rất một chiều. Tình trạng này ngăn cản việc đề cập một cách thích hợp về một vĩ nhân có tầm mức quan trọng vượt về lịch sử và thần học như ĐGH Piô 12... Giáo huấn của Người rất rộng rãi, có phẩm tính rất ngoại thường và thực là một gia sản quý giá cho Giáo Hội".

ĐTC nhắc đến 43 thông điệp Đức Piô 12 đã công bố, cùng với bao nhiêu diễn văn và sứ điệp truyền thanh, đề cập đến rất nhiều vấn đề liên quan đến các thành phần khác nhau trong cộng đồng dân Chúa: từ các LM, tu sĩ, giáo dân, các trinh nữ, đến đời sống tu trì, và cả giới truyền thông xã hội. Riêng với giới khoa học, Đức Piô 12 ca ngợi những tiến bộ nhưng đồng thời cũng cảnh giác về sự lạm dụng các tiến bộ của khoa học, để chế tạo các loại vũ khí có thể đưa tới sự hủy diệt toàn thể nhân loại".

ĐTC đề cao phẩm chất cao giáo huấn của Đức Piô 12. Người chống lại việc ứng khẩu đột xuất, và luôn soạn các bài diễn văn hết sức cẩn thận, cân nhắc từng câu từng lời trước khi đọc trước công chúng. Người nghiên cứu kỹ lưỡng các vấn đề khác nhau và có thói quen hỏi ý kiến các chuyên gia nổi bật.

ĐTC nói: "Người ta thường bảo Đức Piô 12 là một nhà ngoại giao khéo léo, một luật gia nổi bật, một nhà thần học uyên bác. Tất cả những điều đó đều đúng, nhưng không giải thích mọi sự. Còn có một yếu tố khác nơi Đức Cố Giáo Hoàng, có lẽ nỗ lực liên tục và quyết tâm của Người hiến thân cho Thiên Chúa, không chút dè dặt và bất chấp sức khỏe yếu của Người.. Tất cả phát sinh từ lòng yêu mến của Người đối với Chúa Giêsu và từ tình yêu đối với Giáo Hội và nhân loại.. Chính vì thế, 50 năm sau khi qua đời, giáo huấn của Đức Piô 12 tiếp tục chiếu dãi ánh sáng trong Giáo Hội."

Sau cùng ĐTC nhắc đến ảnh hưởng sâu đậm của Đức Piô 12 trên Công đồng chung Vatican 2: hơn 1 ngàn lần các văn kiện Công đồng tham chiếu giáo huấn của Đức Cố Giáo Hoàng, và trong những văn kiện có chú thích, người ta đếm được hơn 200 lần nhắc đến tên Đức Piô 12, điều này có nghĩa là ngoài Kinh Thánh ra, Đức Piô 12 là một nguồn mạch thể giá được Công đồng trung dẫn nhiều nhất".

## ĐỐI THOẠI LIÊN TÔN DO THÁI GIÁO CÔNG GIÁO

*Rôma, 9/11/2008 (Zenit.org)*.- Một viên chức Vatican nói: Chìa khóa cho tiến bộ trong quan hệ Do thái Giáo Công giáo là đưa các thế hệ trẻ hơn vào cuộc. Cha Norbert Hofmann là thư ký của Ủy Ban Liên Lạc Tôn giáo Với Người Do Thái, trong Hội Đồng Giáo Hoàng Cổ Vũ Thống Nhất Kitô giáo.

Tháng này, tổ chức của Vatican sẽ tham dự cuộc họp tại Budapest, Hung Gia Lợi, phối hợp với Ủy Ban Do Thái Giáo Quốc Tế về Tham Vấn Liên Tôn. Cuộc họp trong các ngày 9-12/11/2008 sẽ suy nghĩ về "Xã Hội Tôn Giáo Và Dân Sự: Các Viễn Tượng Công giáo và Do Thái Giáo"

Đây là Hội Nghị quốc tế lần thứ hai diễn ra tại Đông Âu. Cuộc họp đầu tiên được nhóm tại Prague năm 1990, có mục đích đưa các thế hệ tương lai trẻ hơn nhập cuộc đối thoại liên tôn, và cổ vũ hợp tác giữa người Công giáo, Do Thái Giáo và Chính Thống Giáo.

## II. TIN GIÁO HỘI VIỆT-NAM

### 1. TÒA THÁNH BỔ NHIỆM 2 GIÁM MỤC PHỤ TÁ CHO TGP HÀ NỘI VÀ TGP SÀI GÒN



*VietCatholic News (Thứ Tư 15/10/2008 10:16)* VATICAN - Sáng hôm nay ngày 15.10.2008, Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã loan tin: ĐTC Benedictô XVI đã bổ nhiệm hai Giám mục Phụ tá cho Tổng giáo phận Hà Nội và Tổng giáo phận Sài Gòn; đó là tân Giám mục Lorenô Chu Văn Minh và tân Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm.

Tân Giám mục Phụ tá giáo phận TGP Sài Gòn là Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm, hiện là Giám đốc Trung Tâm Mục Vụ Sài Gòn. Tổng giáo phận Sài Gòn có diện tích rộng là 2.093 cây số vuông, dân số là 6.129.000 người, trong đó có 640.437 người Công giáo. Hiện tổng giáo phận có 751 linh mục và 5.442 nam nữ tu sĩ.

Tân giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm, 56 tuổi, sinh ngày 2-10-1952 tại Hà Đông, thuộc Tổng giáo phận Hà Nội và cùng với gia đình di cư vào Nam năm 1954, theo học tại tiểu chủng viện Cần Thơ và học triết tại Đại chủng viện thánh Tôma ở Long Xuyên, sau đó lên Đại chủng viện thánh Giuse Sài Gòn. Thầy Phêrô Khảm thụ phong linh mục ngày 30-8-1980, thuộc tổng giáo phận Sài Gòn.

Cha Phêrô Khảm lần lượt làm Phó Xứ Hà Nội, Xóm Mới (1980-1984), rồi Phó Xứ Nhà thờ Chánh Tòa, kiêm giáo sư Đại chủng viện Thánh Giuse (1987-2001). Năm 2001, cha Phêrô được gửi đi học thần học mục vụ tại Đại học Công Giáo Hoa Kỳ Catholic University of America ở thủ đô Washington và đậu tiến sĩ tại đây năm 2004.

Trở về nước, cha Phêrô Khảm được bổ nhiệm làm Giám đốc Trung Tâm Mục Vụ Sài Gòn. Cha cũng là thành viên Hội đồng tư vấn Giám mục, và đặc trách các linh mục sinh viên của giáo phận du học nước ngoài (2004-2008).

Từ tháng 3 năm 2008, Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm được bổ nhiệm là thư ký điều hành của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam.

Lễ tấn phong Giám mục cho Cha Nguyễn Văn Khảm sẽ được tổ chức vào ngày 15.11.2008 tại Sài Gòn.

Tổng giáo phận Hà Nội có diện tích 7.000 cây số vuông, dân số là 5.300.000 người, trong đó có 328.725 người Công giáo. Hiện tổng giáo phận có 69 linh mục và 278 nam nữ tu sĩ.

Tân Giám mục Phụ Tá Hà Nội là Đức Cha Lorenô Chu Văn Minh, hiện là Giám đốc Đại Chủng Viện Hà nội. Cha Minh năm nay 65 tuổi, sinh ngày 27-12 năm 1943 tại Nam Định, thuộc tổng giáo phận Hà Nội. Thầy Minh học triết và thần học tại Nam Định từ năm 1960 đến 1967, và sau đó tại Hà Nội từ năm 1992 đến 1994. Trong thời gian dài phải ở tại gia, thầy Lorenô Minh hành nghề hớt tóc và phụ giúp mục vụ tại giáo xứ nguyên quán, giảng dạy giáo lý, vì Nhà Nước không cho thầy thụ phong linh mục. Sau cùng thầy được chịu chức ngày 10-6 năm 1994 khi đã 51 tuổi.



Sau khi thụ phong, cha Minh làm phó xứ tại Nam Định 1 năm, rồi được gửi sang Roma du học từ 1995 đến 2000, đậu tiến sĩ thần học tín lý tại Đại học Giáo Hoàng Urbaniana. Về nước, từ năm 2001 cha Minh làm giáo sư dạy môn Thần học tín lý, đồng thời làm giám học tại Đại chủng viện Hà Nội, sau đó từ năm 2003, cha làm Phó Giám đốc và từ 2 năm nay, làm Giám đốc Đại chủng viện này.

Tòa TGM Hà Nội thông báo: Lễ tấn phong Giám mục cho Cha Lorenô Chu Văn Minh sẽ được tổ chức vào ngày 05.12.2008 tại Nhà Thờ Lớn Nam Định.

Các Giáo phận Việt Nam còn thiếu Giám Mục:

Ngoài ra, hiện nay tại Việt Nam còn có hai giáo phận trống tòa (chưa có giám mục), đó là giáo phận Phát Diệm và giáo phận Ban Mê Thuột. Thêm vào đó, Việt Nam có 3 giáo phận có giám mục đến tuổi nghỉ hưu là Thái Bình, Vinh và Phan Thiết.

## 2. ĐỨC TGM HÀ NỘI THĂM KHU VỰC LŨ LỤT TẠI THÁI HÀ VÀ KẾ SÉT



*VietCatholic News (Chúa Nhật 09/11/2008 12:39)* HÀ NỘI - Từ khoảng 14 h đến 17 h 30, Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt đã đi thăm Giáo xứ Thái Hà và Giáo xứ Kế Sét, hai giáo xứ bị ngập lụt nặng nhất trong nội thành Hà Nội.

Cùng đi với ngài có cha Antôn Phạm Văn Dũng, cha Antôn Trần Duy Lương và cha Giuse Trần Văn Được, cha Giuse Nguyễn Văn Bình, Phêrô Nguyễn Phú Hùng và cha Phêrô Nguyễn Văn Khải, DCCT.

Các ngài đã đi xe đến Phố Đức Bà, rồi đi thăm các điểm bị ngập lụt ở Hoàng Cầu, Nguyễn Lương Bằng và Hồ Đắc Di, nơi có em Vân Anh bị chết vì nước cuốn trên đường đi học.



Tại giáo xứ Thái Hà, cha Pr Nguyễn Văn Khải cho biết: Các khu vực ngập úng đều tập trung quanh các hồ lớn như Hoàng Cầu, Đống Đa, Kim Liên, Xã Đàn, Ba Giang, Khương Thượng và các khu phố mới bên sông Tô Lịch. Nhiều gia đình trong khu vực này đã đóng cửa và di dời đi tạm trú nơi khác.

Chiều thứ ba, nhiều đoạn đường tại các khu vực Nam Đồng, Trung Tự, Kim Liên, Thành Công thuộc giáo xứ Thái Hà vẫn còn ngập nước, người và xe chưa thể lưu thông bình thường. Một số điểm trong các khu dân cư còn đang đặt bảng báo cấm lưu thông vì nguy hiểm. Đây là những khu vực có đông giáo dân nhập cư và phần lớn các anh chị em này chưa thể đến nhà thờ.

Có dấu hiệu cho thấy dịch bệnh xuất hiện. Ngay tại nhà thờ Thái Hà, buổi chiều ngày 4/11 có 4 anh em đệ tử phải truyền nước vì bị tiêu chảy và sốt xuất huyết. Bác sĩ nói nguyên nhân do môi trường, nước sinh hoạt và thực phẩm bị ô nhiễm.



Ở Kế Sét, nước ngập xung quanh nhà thờ. Nhà thờ là vùng đất trũng nhất trong khu vực. Lúc 15 giờ 30 chiều thứ ba 4/11 sân trước nhà thờ chỗ sau nhất nước vẫn còn ngập khoảng 70 cm. Gần như toàn bộ đoạn đường Giáp Bát đi qua nhà thờ dài mấy trăm mét vẫn còn ngập nặng. Nhiều người vẫn còn dùng bè mảng để chở người và chở đồ đạc.

Toàn bộ khu vực Kế Sét bị mất điện từ mấy ngày nay. Không điện thắp sáng, không ti vi, đài, báo, internet cho nên người dân gặp rất nhiều trở ngại trong sinh hoạt, đặc biệt là gần như bị cô lập về thông tin.

Tại nhà thờ Kế Sét, Đức TGM đã cầu nguyện cùng các giáo dân và trò chuyện với cộng đoàn tại nhà thờ. Ngài cũng cho biết, cho đến giờ này, trong số các nạn nhân bị chết vì lũ lụt ở Hà Nội, có 1 chị là giáo dân xứ Đồng Chiêm, ngoại thành Hà Nội.

Sau khi gặp chung ở nhà thờ Đức TGM đã đi thăm một số gia đình trong khu vực gần nhà thờ. Chúng tôi thấy nhiều gương mặt giáo dân từ Hàm Long, Thái Hà và Hàng Bột cũng đã kịp đến Kế Sét tham gia đoàn thăm viếng cùng Đức TGM. Giáo dân trong ngoài xứ rất cảm động trước sự viếng thăm của ngài và rất phấn khởi vì được thấy Đức TGM khỏe mạnh.

# SÁCH & TÀI LIỆU CĂN BẢN VỀ PHONG TRÀO CURSILLO

Quý anh chị có thể đặt mua sách thẳng từ VP Trung Ương qua địa chỉ:



**TITLE PRICE**

- Structure of Ideas, Eduardo Bonnin \$5.25
- The Group Reunion, Fr. Juan Capo \$6.50
- Lower Your Nets, Fr. Juan Capo Bosch \$5.00
- Origins and Development of the Cursillo,  
by Fr. Ivan Rohloff \$1.50
- Fundamentals of Christianity,  
by Fr. Frank Salmani \$9.25
- Theology of the Laity, Msgr. Paul Lackner \$7.00
- Whom Shall I Send?, Fr. Frank Salmani \$6.00
- First Conversations of Cala Figuera

**TITLE PRICE**

- Reunion of the Group, Eduardo Bonnin \$1.50
- The How and the Why, Eduardo Bonnin \$3.00
- Let's Keep the Fourth Day Simple \$3.00
- The Catholic and Social Justice \$2.00
- Reaching Jesus \$12.00
- New American Bible \$6.00
- Our Fourth Day \$3.50
- The Cursillo Yesterday and Today  
by Fr. Juan Capo \$6.00
- Evangelization in the Modern World  
(Evangelii Nuntiandi), by Pope Paul VI \$3.75
- The Precursillo, Gerry Hughes \$2.50
- Family Sharing Using the Cursillo Method,  
by Ken and Teresa Sittenauer \$3.25
- Cursillo Spiritual Formation Program,  
by Fr. David Knight \$7.00
- His Way, Fr. David Knight \$10.00
- Why Jesus?, Fr. David Knight \$16.00
- To Follow His Way, Fr. David Knight \$7.00
- The Lay Members of Christ's Faithful People  
(Christifideles Laici), by Pope John Paul II \$9.00
- Go and Make Disciples, by the  
National Conference of Catholic Bishops \$10.25
- Cursillo - What is it? \$1.50
- The Road of Hope, Bishop Francis Nguyen \$1.50

## **THÔNG BÁO TĨNH TÂM**

**Từ ngày 16 đến 18 tháng 1. 2009**

Kính thưa quý Cha Linh Hướng,  
Quý anh chi Cursillistas thân mến,

Theo thông lệ hằng năm, phong trào Cursillo ngành Việt Nam, Giáo phận San Jose sẽ tổ chức 1 khóa tĩnh tâm dành cho mọi cursillistas

Với mục đích để anh chị em trong phong trào có dịp ngồi lại, suy tư,..lắng nghe,..và học hỏi cũng như trao dồi về đạo đức cho riêng mình, vì qua một năm dài sinh hoạt và làm việc tông đồ, ý chí và quyết tâm đã phần nào giảm bớt lòng hăng say và mệt mỏi ...” Hãy đến với Ta...Ta sẽ bồi dưỡng cho..” ( Mt 11:25-30 )

Như mọi năm, tĩnh tâm năm nay vẫn tổ chức tại :

St. Clare Retreat Center  
Laurel Glen Road  
Soquel, California 95073

**Thời gian :** Từ 5:00 giờ chiều thứ Sáu 16, tháng 1 năm 2009  
Đến 3:00 giờ chiều Chủ Nhật 18 tháng 1 năm 2009

**Lệ Phí :** \$115 cho mỗi người bao gồm ăn và ở cuối tuần

**Đơn Ghi Danh :** Xin liên lạc với Anh Chi Thu Ngoc 408 946 1910  
Chi Hồng Tú 408 267 3628  
Hoặc có thể download từ Website của Phong Trào

TM. VPĐH Cursillo, VN SJ  
**Joseph Huỳnh Quốc Thu**

**ĐƠN GHI DANH THAM DỰ TĨNH TÂM**  
**Hàng Năm của PT. Cursillo – VNSJ**

Từ ngày 16 đến 18 tháng 01 năm 2009 tại ST. CLARE Retreat Center

Tên Thánh-Họ & Tên : \_\_\_\_\_ Giáo phận: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Tel: \_\_\_\_\_

Đã tham dự khóa Cursillo số: \_\_\_\_\_ năm: \_\_\_\_\_ tại :  
\_\_\_\_\_

**Lệ Phí : \$115.00 cho một người**

Paid \_\_\_\_\_

Nếu trả bằng chi phiếu xin đề: St. Clare và gửi kèm với Đơn Ghi Danh về:  
A/C Thu Ngọc, 2586 Greenrock Road, Milpitas. CA 95035

Điện thoại liên lạc ghi danh : A/C Thu Ngọc H(408) 946 1910 C(408) 569 6052  
Hoặc Chi Hồng Tú H(408) 267 3628..C(408) 476 4472

Để tiện việc sắp xếp chỗ ở và thực phẩm. Hạn chót ghi danh là ngày 31 tháng 12.2008

Người nhận lệ phí: \_\_\_\_\_



CURSILLO MOVEMENT  
DIOCESE OF SAN JOSE  
VIETNAMESE SECRETARIAT  
MONTHLY NEWSLETTER

Stamp

**Kính Biểu:**

---

---

---

## SINH HOẠT TRONG THÁNG 11 và 12/2008



■ **TRƯỜNG HUẤN LUYỆN :**

Chủ nhật 23/11 từ 6:30PM - 9:30PM, tại hội trường nhà thờ St. Patrick

CHỦ ĐỀ : CURSILLO VÀ CÔNG ĐỒNG VATICAN II

■ **ĐẠI HỘI ULTREYA :**

Chủ nhật 21/12 từ 6:30PM - 9:30PM, tại hội trường bệnh viện O'Connor, 2101 Forest Ave., San Jose

Xin quý anh chị suy nghĩ, cầu nguyện và cảm nghiệm theo chủ đề trên.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Truyền Thông vào tuần lễ cuối mỗi tháng theo địa chỉ:  
[Dao.Joseph@gmail.com](mailto:Dao.Joseph@gmail.com)

Xin cảm ơn quý anh chị.